



TINH THẦN TRAI TRÈ CỦA
HỘI UẦN HOA VÀ ÀNH
HƯƠNG CỦA TIẾT XUÂN



**TRONG SỐ NÀY: Các đảng phái và chủ
nghĩa chính trị (Hoàng Đạo)**



— Người này không chết về ô-tô thì cũng chết đói mà thôi.

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

Lăn theo lịch sử

LOẠI người là một giống vật sinh ra đã có khuynh-hướng về chính-trị. Ở thời đại nào, trong xã hội nào cũng vậy, người ta cũng thấy sự phân biệt về chính trị, có một hạng người bị trị, và một hạng người đứng cầm quyền chính. Duy ở những nước đã tới một trình độ văn minh khá cao, nhân dân đều hiểu biết một cách rõ ràng nguyên tắc và nguyên nhân của chính thể trong nước, và đều có thể lấy lý trí mà xét đoán sự hay dở của chính thể ấy; trái lại, những dân tộc còn bán khai, sống theo lẽ tự nhiên hay theo cổ lệ, chỉ có một quan niệm mờ mờ về cái chế độ hiện hành.

Nhưng dẫu bán khai, hay đã men đến bực nào, một dân tộc, đã tự thành xã hội, là đã tự tạo lấy một chính thể. Rồi theo sự tiến hóa của tư tưởng, chính thể cũng như mọi công cuộc khác của loài người, đi từ sự dãn dị đến sự phức tạp. Song có một điều ta nên nhận kỹ, là không bao giờ những cuộc ấy không dựa vào thực tế. Chính thể của một nước lúc nào cũng do hoàn cảnh, do tình thế của xã hội lúc ấy gây nên; sức tưởng tượng của loài người dẫu dồi dào thật nhưng không thể bịa đặt ra một chính thể được. Vậy muốn biết qua những chính thể phức tạp đương thì nhau tác uy tác phúc khắp cả nhân loại, ta không còn gì hơn là lần theo lịch sử để tìm xét đến những nguyên tắc của những chính thể đã lần lượt thay nhau trong khoảng mấy nghìn năm qua.

Trở lên đời thái cổ, ta không có vật-liệu đích xác để làm căn cứ. Ta không thể biết được về thời đại xa xôi mù mịt đó, gia đình bắt đầu có rồi mới thành xã hội, hay là có sự an chung ở lộn của một đám đông rồi mới sinh ra gia đình. Ta chỉ biết rằng dẫu mà các nhà sử học ai cũng công nhận, là về thời đại mà ta nhớ ta đã thấy gia-đình ở bên cạnh xã-hội, và gia đình đã làm căn bản cho xã hội rồi.

Gia đình hồi ấy có một sức mạnh thiêngêng. Là vì gia-đình không dựa vào lòng cha

mẹ thương con, như người ta tưởng lầm. Gia-đình cũng không phải lấy sức lực của người cha, của người đàn ông làm nền tảng. Gia đình hồi ấy đặt móng trên một nguyên-lắc vững chãi hơn, chặt chẽ hơn tinh tình, tôn giáo của loài người. Đồng thời ở khắp nơi, bên La-Mã, Hy-Lạp cũng như Ấn-Độ, Trung-Hoa, người ta thấy xuất hiện một tôn giáo: sự thờ tổ tiên. Trong tôn giáo ấy, người gia trưởng đầu cùng là người đứng mũi gươm với ông cha đã khuất để khuôn con em vào trong vòng lễ nghi của cái tôn giáo gia đình. Vì thế gia trưởng là người nắm hết cả quyền hành ở trong tay.

Ngoài xã-hội, cái bóng của gia đình hồi bấy giờ, người nào đứng chủ thể trong sự tế tự đối với quỷ thần phủ trợ cho xã hội là người có hết quyền hành về chính trị. Nhưng ở đây, ta thấy rõ Đông phương đã đi một bước đường khác hẳn Tây phương ở La Mã, Hi Lạp, quỷ thần phủ trợ một đó thành nhỏ là người gia trưởng của một họ đã lập nên đó thành ấy, dân tộc của hai xứ đó chưa đến được cái quan niệm một vị chủ thể độc nhất của muôn loài. Trái lại, ở Trung Hoa, người ta đã sớm thờ phụng một vị thượng đế. Sự khác nhau về tín tưởng ấy đã gây nên sự khác nhau về chính thể. Ở Hi-Lạp, La-Mã, ta thấy hiện ra nhiều xã hội, nhiều đó thành nhỏ mà quyền thống trị mỗi đó thành là ở tay một vị vua nhỏ. Cứ như thế, mãi cho đến lúc đạo Gia Tô ra đời. Ở Trung Hoa, ta thấy ngay từ mấy ngàn năm xưa, một vị hoàng đế thay trời để trị dân.

Nhưng dù ở một đó thành nhỏ của Hi Lạp hay ở nước Tàu to lớn, sự thay đổi về chính trị cũng vậy. Ở đây, ở kia, những gia trưởng những chư hầu, đều dần dần không chịu quyền thống trị nghiêm ngặt của vua chúa hay của hoàng đế. Ở bên La Mã, Hi Lạp, bọn gia trưởng đầu cũng nổi cách mệnh để trước quyền chính trị của vua. Còn ở Trung Hoa, chư hầu dần dà đòi sự tự trị và lúc nào cũng thẳng: chính thể phong kiến lúc đó bắt đầu ra đời.

Thế rồi, một ngày kia, vì ghen tị nhau về quyền lợi, chư hầu dần bị diệt vong. Thời phong kiến đã hết, chính thể quân chủ độc đoán nổi chán.

Nhưng, vì tư tưởng loài người dần dà thay đổi, vì các sự quân chủ lạm dụng cái chủ quyền của mình, chính thể đó cũng không đứng mãi được. Nhà vua cần phải dựa vào một sức mạnh khác nữa mới có cơ tồn tại. Có khi nên quân chủ dựa vào hạng người giàu có, có khi dựa vào hạng người nghèo khổ như ở bên Hi Lạp, nhưng thường thường là dựa vào hạng người quý phái.

Chính thể ấy có nơi, như ở bên Anh, sống mãi đến bây giờ. Có nơi, như ở bên Pháp bị một cuộc cách mệnh danh đỏ. Chính thể cộng hòa thành lập, và nhân sự tự do tư tưởng về chính trị, các đảng phái mới thành lập.

Nhưng chính thể ấy không có thể hòa hợp được hết thảy lợi quyền, nên xã hội thường chia ra hai giai cấp nghèo và giàu.

Vì vậy nên ta mới thấy xuất hiện chạ bao lâu một chính thể mới: chính thể cộng sản ở bên Nga.

Những sự phức tạp về chính thể ta vừa xem qua, xưa kia ta không hề biết tới. Con đường vạch sẵn của cổ nhân, dần ta bình tĩnh mà theo, coi như là một sự bất di dịch, không bao giờ thay đổi mà cũng không thể nào thay đổi được. Song cuộc đời bình tĩnh ấy bỗng bị làn gió lốc Tây phương đưa lại làm chấn động. Những tư tưởng cũ, ngỡ ngàng nhìn những tư tưởng mới xóng xáo. Dân ta như bỗng bừng mắt dậy nhìn ra từ phía, thấy những trời mới lạ, bao la, nghe thấy những giọng cao thấp, khác hẳn điệu đàn của nghìn xưa, và cảm thấy sự thay đổi một cách vô cùng mãnh liệt.

Nhưng trong mơ tư tưởng mới, ta cần phải chọn lọc, cần phải quan sát cho tinh tường, rồi lấy lẽ phải mà xét đoán mới mong tìm đến sự thực được.

Hoàng Đạo

NGÀY HỘI SINH VIÊN

Cứ hằng năm, ngày hội của các Sinh viên Cao đẳng lại diễn ra trong cái không khí đầm ấm của mùa xuân. Sự này đã thành một tục lệ rất hay trong đời học sinh của người mình.

Năm nay cũng có những cuộc vui như chợ phiên, khiêu vũ và diễn kịch.

Người ta mong rằng Ngày hội Sinh viên sẽ không bao giờ mất cái tình thần của nó, nghĩa là một ngày vui chơi của các thanh niên học sinh, một ngày hội để liên lạc những anh em học sinh với nhau.

Ngày hội Sinh viên phải có ý nghĩa thế, nếu không sẽ biến đổi ra một ngày hội thường như ngày hội khác ở bên ta, mà cái mục đích quan hệ nhất là làm tiền.

Bởi vì sự làm tiền đối với Sinh viên không phải là một điều cốt yếu như nhiều người tưởng và muốn cho các sinh viên cũng nghĩ thế. Đó chỉ là một việc phụ mà thôi.

T. L.

TUẦN LỄ NHỊ ĐỒNG

CÁC báo ở Saigon có đăng cái tin sau này về Tuần lễ nhì đồng trong ấy :

Sau — Hôm thứ ba 15 Février ban hội đồng trông coi về Tuần lễ Nhị đồng lại họp lần thứ hai, do bà Thống-độc Pages chủ tọa.

Sau khi nghe đọc một bức điện tín của ông Bertrand, giám đốc Học-chính Đổng dương, tỏ ý biểu đồng tình với các công việc của hội nghị và cảm ơn hội nghị đã lưu tâm đến các trẻ nhỏ, đến lượt các diễn giả nói về các vấn đề quan hệ tới việc lo cho trẻ em đi nghỉ mát, vấn đề chiếu bóng đối với nhi đồng, vấn đề thể dục và vấn đề hưởng đạo, việc ăn uống, chơi bời và bổn phận của các phụ huynh học sinh,

Tuần lễ nhi đồng là một sáng kiến rất hay và rất nên khuyến khích. Sao ngoài miền Bắc ta không đặt ra một tuần lễ như thế để săn sóc đến các trẻ em ?

Không có nơi nào mà bọn nhi đồng bị bỏ quên và không được ai quan tâm đến như ở đây.

T. L.

XỔ XỔ

BỎ ra năm hào mua một phiếu Tombala Sĩ-Cat, ai cũng hy

Nhớ đón xem trong Ngày Nay, bắt đầu từ số sau :

TRANG VĂN CHƯƠNG

Những quan niệm, những ý kiến mới trong văn chương — phê bình các tác phẩm mới xuất bản, các truyện vui trong làng văn, việc xuất bản các sách vở, cái thú đọc sách, chơi sách đẹp, văn vân...

do **ĐOÀN-PHÚ-TỬ, PHẠM-VĂN-HẠNH, KHÁI HUNG, THẾ LỮ, THẠCH-LAM** viết.

và một trang :

CUỘC ĐỜI MỚI

Cách sống mới, xã-giao, những thành kiến sai lầm trong xã-hội cần phá bỏ, những quan niệm mới về cuộc sống, văn vân. do **ĐOÀN-PHÚ-TỬ, THẠCH-LAM, THẾ-LỮ** viết.

TUẦN LỄ MỘT

vọng làm chủ cái ô tô. Cái xe ô tô ấy lúc chưa xô số, giống như một thiếu nữ vừa già vừa đẹp mà bao người ao ước muốn lấy. Nhưng lúc xô số rồi thì nó lại không giống một người đàn bà có chồng. Vì đối với kẻ yếu kém xưa kia, người đàn bà có chồng còn thình thoảng ban cho một nụ cười tươi thắm, huy một lời nói dịu dàng, chứ cái ô tô xô số khi đã vào tay người khác rồi mà mình có gặp mặt thì nó chỉ lảng cho mình cũng với sự thêm muốn một ít cát bụi trên đường.

Trong cuộc xô số này cũng như trong hết các cuộc xô số khác, tôi nhận thấy đàn bà giàu lòng tin hơn đàn ông : họ tin rằng họ sẽ trúng số độc đắc, hay ít ra một trong những số trúng khác. Chỉ trông những lá phiếu rung rung trong máy ngón tay xinh xắn, và cặp mắt lo lắng nhìn trần trần không chớp cái lồng xô số cũng đủ hiện điều đó. Còn bọn đàn ông thì hình như không dám nghĩ rằng mình lại có thể trúng được một số, dù một số trúng rất nhỏ.

Trước hết xô số hàng một rồi đến hàng chục, hàng trăm, hàng nghìn, hàng vạn. Một bà ngồi cạnh tôi thấy số lá phiếu của mình sai ngay hàng một Nhưng bà ta cũng lảng tai cố nghe

độc tiếp theo các con số hàng sau. cô nghe để có dịp liếc và phàn nàn, vì sự tơi soa rằng số phiếu của mình nếu không sai hàng một thì đã trúng.

Ông Sĩ-Cat thuê rạp Majestic chiếu một phim ảnh lãng khách hàng đến dự cuộc xô số. Thực là thạo khoa làm lý lảm. Những người không trúng số ít ra cũng tự an ủi rằng mình được xem chiếu bóng bà lại số tiền đã mất hết. Mà xem chớp bóng mất tiền thì lại tự an ủi rằng đã được dự cuộc xô số kéo lại số tiền mua vé chớp bóng.

Trông phim, tôi thì hát : « U-ù-u », ở ghế khán giả, một em bé chơngngiêc liếc khốc họa theo : « U-ù-u », nghe vui tai quá.

Trên đường về, một ông tự an ủi : — Cũng may không trúng đấy, chứ được ô tô thì lần đầu sáng, được coffrelort thì không có tiền để đựng, được xe tay lại phải thuê người kéo, được cái vòng lại phải đi ăn tinh nhón.

Một người khác cười đáp : — Xoàng. Tôi mong trúng cái ô tô, nhưng tôi không dùng đầu, tôi sẽ cho phàng lại bọn học trò nghèo của ông Sĩ-Cat để chiếu chiếu họ đi chơi mát.

N. L.

Sách Đời Nay

Trong năm 1937

Đã xuất bản :

Lê phong phóng viên của *Thế-Lữ* 0p2s

Gió đầu mùa của *Thạch-Lam* 035

Hai buổi chiều vàng (in lại) của *Nhật-Linh* 028

Đầu năm 1938

Sắp xuất bản :

Thơ thơ của *Xuân-Diện* Hanoi... lăm than

phóng sự của *Trọng-Lang* Mơ hoa kịch của *Đoàn-phú-Tử*

Bỉ vô Giải thưởng phóng sự tiểu thuyết 1937 của T.L.V.Đ. của *Nguyễn Hồng*

Nỗi lòng Giải thưởng L.D. do Tỵ Lực Văn Đoàn sáng của *Nguyễn-khắc-Mẫn*

Hai thế giới — Một năm ở Cao Đẳng — Mực tàu giấy bán của *Thạch-Lam* và *Khái-Hung*

Ngày Mới của *Thạch-Lam* Gió ngàn của *Thế-Lữ*

Đèn đầu Mars sẽ có bản :

GIA-ĐÌNH

Tiểu-thuyết của *Khái-Hung* Trước *Vành Móng Ngựa* của *Từ-Lg*

Trong năm 1938, nhà xuất-bản *Đời Nay* sẽ cho ra hai loại sách *Nắng Mới* và *Sách Hoàng*



— Quán Tử là gì hở bà ?
— Quán là Vua. Tử là Con, vậy Quán Tử là con vua chứ con là gì !



Đau dạ dày

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau nhứt, ăn của chua lại càng khó chịu, đang cơn đau thì chóng mặt, buồn nôn rồi đau lan cả ra trước ngực và sau lưng là đau cả dạ dày. Chớ cho là phỏng tích và phải mua ngay thuốc bán đường số 1 giá 0p50 1 hộp mà uống, nhẹ vài hộp, cũng giảm bớt là khỏi kéo dài làm hại sức khỏe và sinh ra nhiều biến chứng rất nguy hiểm.

BẢO-AN-ĐƯỜNG

22bis Route de Haie, Hanoi.

Chuyên chữa đau bụng, phóng thích và tiêu chảy.

PHUC-LO'I

— AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG —

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

CÁI ĐẠO MỚI

BỘ HÀM CỦA ÔNG BỔ THẬN

Ông Đỗ-Thận, nghị vững ta.
Nhờ ơn thẹn đã được ba chiếc...
Hỡi hăm thực của trời ban,
Tam thập nhị xi, đôi hàng song
Xưa ông có chí lập công,
Ngươi ta lại tặng thêm ông một
Ấy là hăm huỷ, hăm quan,
Đề ông trưởng giả làm sang với
Mối đầu hăm nhỏ sủi thôi.
Nhưng theo tiến hóa mỗi thời đời
Hài hăm thiên tạo lung lay,
Còn hăm nhân tạo mỗi ngày một
Năm nay lộc nước ơn vua,
Ông tháng hăm... bỗ (1), tha hồ
Trăm năm ông lãnh cõi đời.
Hài hăm, hăm thực, thời trời lấy
Vùi xâu dưới đất đen si,
Của thiên trả địa, khác chi mọi
Duy còn hăm giá kia thời
Vấn ghi bia miệng muốn đời lưu

TỬ MỠ

1) Ông Đỗ-Thận vừa được thưởng hăm Bỗ chánh.

NHỮNG NGÀY QU

NGƯỜI TA đã bắt đầu quên những ngày tết vui vẻ. Những đời khó khăn, bực rọc của cuộc đời đã bắt đầu hiện ra. Những công việc làm ăn, những công việc xã hội và cả những sự hà hiếp đã bắt đầu đập tai chửi lủa vui của mấy ngày xuân.

Chính phủ đương dự định ra một đạo luật về mã dâm để bài trừ bệnh hoa liễu. Nay mai, một ủy ban sẽ họp để bàn về việc này. Một việc quan trọng, vì có ảnh hưởng xấu xa đến giống nòi. Nạn bệnh tình ở xir ta, ai cũng rõ nó ghê gớm thế nào. Người ta không coi nó như một thứ bệnh khác, mặc thì công nhiên chữa, người ta vì sự xấu hổ vô lý, đã che đậy, dấu diếm nó. Hơn nữa, vì hủ tục, còn có người dõ bệnh cho những gái còn trinh để mong thoát khỏi nữa. Vì những lẽ đó, số người mắc bệnh càng ngày càng nhiều, và các hàng thuốc lậu càng thịnh vượng.

Vậy, không có điều gì cần thiết hơn, phải tìm phương pháp để bài trừ nạn bệnh hoa liễu. Có hai điều cần phải để ý tới: một là cách phòng ngừa, hai là cách chữa bệnh. Về sự phòng ngừa, điều khó khăn là làm thế nào cho cách để phòng được chủ đạo mà không có phương hại đến sự tự do cá nhân. Về việc chữa bệnh, thì cần phải phổ thông giáo dục về cái hại của bệnh tình, tìm cách để ai nấy biết ngay mà chữa ngay một cách mau chóng, và một ít tiền.

Theo báo *Tiếng Dân*, ở Quảng Ngãi, có xảy ra một vụ bắt người một cách quá ngang.

Ông Cao Luân đi ngang qua làng Tân Phước, vì tới, đến xin trọ ở nhà

NGƯỜI và VIỆC

bà Nguyễn thị Vân. Nửa đêm lý trưởng đến hỏi bà này rằng sao có người đến tro không trịnh, và bắt nộp phạt 0p.60. Bà ta cãi rằng theo hương ước, chỉ phải nộp có 0p.30 thôi. Tức thì lý trưởng nổi trống sức dân bắt bà ta và người đến tro trói ở đình, rồi trong lúc ấy đến nhà bà ta lục soát. Khi về, bà ta thấy mất một chiếc lược hương. Thật là chỉ có ở Trung-kỳ mới có thể xảy ra những việc như vậy. Vì cho tro bôi tối, mà bị bắt trói, thì thực tự do cá nhân bị coi như rách. Sự lạm quyền ấy của lý trưởng, cần phải trong phạt. Ông Bùi bằng Đoàn thượng thư bộ Hình, có người bảo là không biết ăn tiền, nhưng không biết ông ta có biết tìm phương pháp trị những sự lạm quyền, những điều hà hiếp như trên kia không?

Một liên đoàn thanh niên nông nghiệp mới thành lập ở Nam-định do một vị cố đạo, ông Đỗ năng Tích đứng đầu. Liên đoàn bỏ hào các thôn dân công giáo họp nhau lại để tự bênh vực lấy quyền lợi của họ về nghề nông.

Đó là một sáng kiến nên theo. Mong rằng các nơi khác sẽ lấy đó làm gương, họp nhau lại để lập thành nông đoàn, thì sự tiến bộ của dân quê mới mong chóng đến kết quả được.

TỪ TÂM

TUẦN LỄ vừa qua đem lại cho ta một câu chuyện đáng trứ cười nếu nó không có vẻ buồn... cho đã bị nạn lụt và cho lòng từ thiện của những nhà chuyên nghề từ thiện.

Câu chuyện bán vải và tơ lụa của số Thượng chính ở Cao-miền đã tịch thu mà ông Thống sứ Châtel đã tịch thu, để lấy tiền giúp nạn dân.

Tờ *Việt Báo* đã có công lợi nó ra ánh sáng. Bắt đầu là việc ông Thống sứ đi điều đình với nhà Đoàn để xin 128 kiện hàng lậu thuế đã tịch thu. Theo bản ý của ông, thì hàng đó sẽ đem phân phát cho nạn dân dùng. Vì thế, nên từ tháng mười tây năm ngoái, số hàng đó đã giao cho hội Phò-tế trung ương. Hội ủy cho một vị cụy quan, tên... sư, ông Nguyễn-năng-quốc; trong năm về việc này có các ông bà Tô Đôn Anh, ông Lê văn Phúc, ông bổ hăm Đỗ Thận giúp sức.

Vi có người thưa rằng đồ tơ lụa đem dùng cho nạn dân không tiền lợi, vì dân bị nạn là dân nghèo khốn, áo quần chỉ cốt lạnh và ấm, nên ông Thống sứ cũng bằng lòng để cho bán, số tiền thu được sẽ chung để mua quần áo của nhà binh thái đem phân phát cho nạn dân. Nhưng đến cuối yếu, là đồ tơ lụa đem bán kia, chỉ có thể để lại cho các nhà từ tâm bán để của Ủy ban đem về dùng trong nhà, không thể đem bán đầu giá được. Sự rằng có điều cơ dĩ buồn đồ hàng giá rẻ ấy, có thiệt cho việc mua tơ lụa, thiệt cho nhà Thương chánh, nghĩa là thiệt cho công quỹ, và trái ngược với điều lệ về việc buôn đồ lụa.

Vậy, ai lại không nghĩ rằng, các nhà từ tâm bán để quyền thuộc của Ủy ban sẽ đem lòng từ thiện mua các đồ hàng kia đúng giá, nếu không theo một giá cao hơn, để có lợi riêng cho nạn dân. Phần một số, Ủy ban lại đặt giá rẻ, quá nữa,

mới nên chuyện.

Hôm bán hàng đầu tiên, công chúng được tin báo đến rất đông. Nhưng người ta chỉ thấy hàng bày la liệt, mà không thấy người bán. Đàng sau khó, người ta thấy bộ râu ông bổ hăm Đỗ Thận đương chăm chỉ đứng bên những thùng hàng mà bà vợ lẽ ông đứng bên tổ ý trợ lý. Ý chừng là để trả một giá gấp đôi, gấp ba giá tiền đặt, hồng tố cho thiên hạ biết rằng lòng từ thiện vẫn là lòng từ thiện và ông bổ hăm bao giờ cũng là ông bổ hăm.

Tuy nhiên, một bà khác, không biết cho như vậy, lại lầm tưởng ông bổ hăm là một người bán hàng, nên cũng giở tay chỉ vào ông lấy hàng cho mình. Bà ấy liền bị thất vọng, và liền nổi nóng, nói mồm:

« Họ nội, họ ngoại, họ xa, họ gần, con trai con gái, con dẫu, con đẻ, ba bề bốn bề, bạn ăn bạn ai, họ mua hết cả rồi, còn dẫu đến lần mình, các bà con đừng làm gì nữa, về đi »

Bà vợ lẽ ông Đỗ Thận, không thèm để ý đến câu nói mồm, cứ việc chọn lọc, rồi cầm cả tấm hàng về xem nó còn tốt không. Bà Nguyễn năng Quốc, phật ý, bèn can thiệp:

— Có lẽ hàng mua không được chọn, bà về ra thị còn bán chắc lắm sao được. Việc là việc làm phúc chứ có phải chuyện buôn bán ở đâu!

Ông bổ hăm mở râu đáp lại, có trách móc rằng không nề từ tâm của ông ta. Bà vợ lẽ của ông cũng nổi tâm bành:

— Nhưng thử này chỉ để cho đầy tờ no mặt, chẳng bán thì thôi, qui gì mà phải to tiếng.

Rồi thì lời bác, tiếng chi, rờ ra một tấn kịch vui như phiên chợ ngày tết, ở đấy hàng ca.

Bị kích thích vì sự mắt thấy tai nghe ấy, ông bổ hăm Đỗ Thận đàm ra yếu, cáo ốm xin ra Ủy ban.

Vài hôm s sau, râu ông đã khởi, ông bèn vào nó đến với ông hội trưởng hội Thương mại và chỉ cho ông hết sự thiện vị của Ủy ban ông vừa mới bỏ. Những bộ hàng tơ và xuyên thật tốt đã bỏ sẵn, để tên những bà H. Đ. B. và H. G. L., bị ông hội trưởng phòng Thương mại phá tung ra.

Công việc bán chác của Ủy ban thứ nhất bị thất bại Ủy ban thứ nhì thành lập. Công việc mua bán ổn thỏa hơn, xong có người mua phải hàng dở, phàn nàn rằng vụ chằng ông Tô hồng Anh đã báo chọn lọc kỹ sao lại còn thế được.

Kết quả: bán họ được 10236\$000 may được 15520 cái quần áo. Đã phát được 8583 cái quần áo: 4260 ở Bắc-ninh, 3300 ở Bắc-giang, 421 ở Tế Nam, 300 ở nhà thương Robin, 100 ở nhà Tế-sinh, 303 ở bãi Phúc-xá, 200 cái ở Thái hà ấp. Nay mai nhà Bình sẽ bán lại cho 9000 cái quần áo giá là 1600\$ để may cho nạn dân (Theo bản thông cáo của phủ Thống sứ).

Mong rằng số tiền còn lại sẽ mau đến tay nạn dân. Ta cũng nên mong nữa rằng Ủy ban của hội Phò-tế Trung ương sẽ tổ cho ai nấy biết rằng không hề thiện vị ai và râu ông Đỗ-Thận cũng không hề dùng vào việc này.

Hoàng Đạo

Tối thứ bảy 19 Fevrier, tại nhà hát lớn Haiphong sẽ diễn:

KIM TIÊN
của VI - HUYỀN - ĐÁC

Giải thưởng kịch Tự Lực Văn Đoàn 1937
THỂ-LỮ dàn cảnh

Đề lấy liền giúp chi đoàn Ánh Sáng Haiphong
Kịch KIM-TIÊN sẽ đăng trên báo Ngày Nay.

Bệnh Quy



Vi trường bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết ngay, thì các ngài cứ tin uống ngay thuốc Hoàng-vân-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết ngay, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của bản hiệu tự chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như một thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang bậm về đóng ra chai, lo, nói khéo để bán đó thôi chứ thực ra người bán thuốc không rõ ở trong thuốc có các vị gì, nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, về sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của bản hiệu xin cam đoan hề ai tin mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, ai mua gửi tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi Chợ-gầm Phả-mỹ, còn đại-lý Hanoi Saigon v. v.

TÌNH THẦN CỦA THANH NIÊN

NGAY ông thanh tra học chính Vial sang bên này, hội các sinh viên trường Cao-dẳng (A. G. E. I) tổ chức một buổi nghe tiếp Ông Dương minh Chếu hội trưởng hội A. G. E. I có đọc một bài dấn vắn. Trong bài đó, ông thay mặt và nói đến nguyên vọng của khắp các ban trong trường Ban Luật, Thuộc, v. v..., chỉ quên có ban Mỹ-thuật, tuy hôm đó các sinh viên trường Mỹ-thuật cũng có đến. Sự quên đó khiến người ta lấy làm lạ. Vì không phải lần đầu mà trong những cuộc biểu diễn công cộng của các sinh viên, người ta quên trường Mỹ-thuật. Từ hồi ông Quat còn làm hội trưởng A. G. E. I, khi đọc đến vắn trước mặt ông học chánh tổng trưởng Bertrand trong lễ khánh thành hội quán của hội, cũng quên như thế; rồi đến một dịp nữa ở nhà hát tây, rồi đến ông Phan Anh (cũng hội trưởng); thật là một sự quên cố ý và xảy ra luôn.

Các sinh viên trường Mỹ thuật lấy làm bất bình về việc đó, yêu cầu ông báo lại xin lỗi và sự tự chức của ông Châu, hội trưởng. Có người nói đến sự các sinh viên trường Mỹ thuật xin ra hội nữa.

Tại sao lại có những sự quên là lùng như thế?

Tôi còn nhớ mười năm trước, tôi học ở trường Cao-dẳng, ban Canh nông. Hồi ấy, các sinh viên ta có cái tình thần đang bị là sự phân chia giai cấp. Các ông học ban Luật hay ban Sư phạm, hay ban Thuộc, đều tự coi mình như là « nhất đẳng sinh viên », và coi khinh các ban khác. Nhất là một vài người trong ban Luật, các ông tự coi mình như là « các ông quan con » cả rồi, đi đâu cũng bệ vệ, lên mặt, coi sinh viên các ban khác như kẻ dưới. Hồi ấy, những người học trường Canh nông như tôi, và những sinh viên trường Thương mại, đều bị coi là những kẻ hèn kém.

Cái tình thần đang biểu tôi đã ghi trong bài ký sự « Một năm ở Cao-dẳng » đăng trong Phong Hóa. Từ bấy đến nay, tôi tưởng cái tình thần của bọn thanh niên học sinh n đã thay đổi, và những sự phân chia đẳng cấp ấy chỉ còn thấy trong óc một vài hạng người trong xã hội.

Không ngờ bây giờ, người ta vẫn còn thấy nó chẳng!

Trường Mỹ thuật, và các sinh viên trường ấy, có bị các sinh viên ban khác — nhất là ban Luật — coi như là kém hơn không?

Tôi tưởng, và lấy làm buồn, rằng chỉ ở bên ta mới có sự phân biệt là lung ấy mà thôi. Một nhà họa sĩ, một nhà công nghiệp chuyên môn, có gì kém u một bác sĩ hay một người làm quan chăng? Đặt đến câu hỏi ấy cũng đủ tự thấy mình là đang khinh rồi.

Sự phân chia hơn kém đã dành là một sự dè hèn không xứng đáng với tinh thần thanh niên chút nào. Nhưng trong xã hội ta, cái tinh thần đáng ghét ấy mạnh đến nỗi, không chỉ ở người tự coi mình là hơn mà thôi, mà ở cả trong óc người bị khinh nữa.

Tôi nhớ một lần cùng với một họa sĩ trường Mỹ thuật vào chơi một nhà kia. Bà cụ chủ nhà hỏi bạn tôi:

— Ông học trường nào?

Nhà họa sĩ lưỡng lự, rồi đáp:

— Thưa, trường Thuộc a.

Một người con gái có ở đấy, nói:

— Không, thưa mẹ, ông ấy có học trường Thuộc đâu.

Bạn tôi vội vàng đưa mắt cho có thiếu nữ, ngất lời:

— Thưa, trường Thuộc ban vẽ a.

Lúc trở về, tôi hỏi bạn tôi:

— Tại sao anh lại nói là học ở trường Thuộc? Sao không nói thực?

Nhà họa sĩ trả lời:

— Phải nói trường Thuộc thì bà cụ mới hiểu là mình học ở Cao-dẳng chứ!

Tôi yên lặng, không nói gì. Vì nói gì được với bạn tôi lúc bấy giờ. Anh ta đã tự cho cái trường Mỹ-thuật mình theo học là hèn, đã không biết cái giá trị của một nhà nghệ sĩ như mình là cao quý, đến nỗi phải nói dối để người ta hiểu mình là học ở Cao-dẳng!

Đã lâu, bác sĩ Fénix có viết một bài về sinh viên Cao-dẳng, trong có câu: « les petis pommades de la Cao-dẳng » — những anh nhái con trát kem ở Cao-dẳng.

Những anh đó bây giờ có còn không?

Câu hỏi này, sinh viên các ban Cao-dẳng bây giờ, với cái tinh thần mới, với sự trọng cái học, bất cứ môn nào, với sự đứng đắn của con người trí thức, sẽ trả lời.

Thạch-Lam

Trong số sau :

BÓNG NGƯỜI XƯA

Truyện ngắn của Thạch-Lam

Quan phạm

NGHE nói bữa nọ, các hội viên hội A. G. E. I. vừa có một buổi hội họp long trọng để định đoạt quan phạm cho được phân minh. Sau một cuộc tranh luận rất ráo nhiệt, quan phạm trên dưới như sau này:

Sinh viên trường luật từ lòng tam phạm đến chánh nhất phạm. Sinh viên trường thuốc chánh tứ phạm.

Sinh viên trường pha thuốc lỏng từ phạm.

Nữ sinh viên trường hộ sinh chánh ngũ phạm nghị nhân.

Sinh viên trường Mỹ-thuật:

Ban kèn trúc chánh cửu phạm. Ban hội họa lỏng cửu phạm.

Nghe đến bọn thiếu niên mình mà buồn! Ở chỗ nào, ở trường hợp nào, họ cũng so bì hơn kém được. Một sinh viên trường Luật như cho các sinh viên trường Mỹ

thuật là lẩn vào địa vị của mình, khi thấy họ tự xưng là sinh viên Cao-dẳng. Một sinh viên trường Thuốc tự coi mình danh giá hơn một sinh viên trường Báo chí. Một bà hội một sinh viên Mỹ thuật theo học trường nào, sinh viên ấy đáp theo học trường Luật hay trường Thuốc nếu không nổi mạp mờ là trường Cao-dẳng.

Sao là thế! Sao không biết tôn trọng khoa Mỹ-thuật của mình! Sao lại không đặt Mỹ-thuật ở trên Luật và Thuốc được. Chính mình còn không biết tự trọng, tự cao, không trách người ta không coi mình vào đâu!

N. L.

BÁO MỚI

Thị Vụ báo tuần lễ ra hai kỳ, do ông Phạm Toàn chủ trương và ông Tiêu Viên Nguyễn đốc Bình chủ bút, đã ra số đầu ngày 8 Février 1938. Giá báo: mỗi số 0p.04, một năm 3p.80.



— Nghiện thuốc phiện lắm lúc cũng muốn tự tử đi cho rồi.
— Thế sao không tự tử?
— Vì « còn x hơ » thuốc nhớ thuốc phiện!

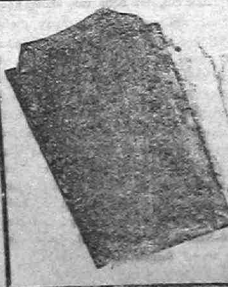
Thạch-Lam

CHỈ CÓ HIỆU CHÂN - LONG

55 9 Phố Paul Bert
Giàn nhà hát lấy Hanoi

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu ví дам (Sacs pour dames) rất đẹp. Bán khắp cõi Đông-Dương

Th nay có thư từ gì xin biên đến 9 Paul Bert vì bưu hiệu đã đóng hạn sống đây rồi.



Lần thứ nhất xin ta có kiến
Chémissette đẹp:
CHEMISSETTE

ESTIVALE
Le Triot de 1938 I

Các nhà buôn nên hỏi ngay tại nhà chế tạo:

Manufacture CỤ GIOANH
63-70, Rue des Eucalyptes, Hanoi
Maison fondée en 1910

Tại 153, Đường cầu Cửa Ông
(453 Bd Henri d'Orléans Hanoi)

Téléphone 326

D' CAO-XUAN-CAM

Tốt nghiệp tại Đại-Học-Đường-Paris

Nguyên Trung-kỳ bệnh-viện

quần ốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nội thương

Khám bệnh

Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h

Khí cần kịp mới về

nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh

và hộ sinh

Đ Ó A H Ò N G

KỊCH NGÂN một hồi một cảnh của XUÂN DIỆU

NHÂN VẬT :

Dung
Huỳnh
Con chó Tyty
Đóa hồng

Chủ nhật. Một cảnh vườn : mùa xuân vò bình gió những ngón tay hồng nhịp nhàng cho điệu nhạc lặng lẽ. Màu sắc tươi cười nhưng thanh đạm. Ảnh



sáng còn lơ non của mặt trời đã lên được hai sao.

Sự sống rất tự nhiên của cây, lá, cỏ, hoa. Vườn có vẻ nhà quê. Rộng và rậm. Những lối đi cong.

LỚP THỨ NHẤT

Dung, con chó nhỏ Tyty

Dung, một thiếu nữ đơn giản, mắt sáng, có duyên như một nàng ở trong kịch của Maeterlinck. Trang điểm qua loa. Ở trong nhà ra, chắc vừa mới xuống thang gác.

DUNG, chân luôn nhẩy nhót, trông bao quát cả vườn, hai tay nhỏ đập vào nhau — Ô! ô! Ô! ô!... Xanh quá! Tươi quá! Ô! ô! ô!...

CON CHÓ TYTY chạy theo sát người, vui miệng sủa chơi — Oá! oá! háp! háp!

DUNG — Thôi, mặt trời lên mất rồi. Dậy sau mặt trời! Con gái nhà ai, hư thân mất nết. Ương quá, màu hồng đã đỏ và sẽ khé

lại một chút, sớ lên ca-vát, nói lêm một lần câu này đã quen mồm—Cái ca-vát này lớn hơn nó một chút. Phải tậu tiền mua cái khác. Cho đẹp chứ. Người ta càng yêu. (Đi vào, lòng muốn nhanh lắm, nhưng chân hồi hộp chỉ nhanh vơi).

DUNG — Một lần nào đây ta thấy trời tìm một cách tân kỳ. Sung sướng đến nỗi nghe trong lòng giật thót. Trước khi sáng, trước buổi mai hồng, ấy là buổi mai tím. Và buổi chiều tím trước khi buổi chiều đen...

CON CHÓ TYTY, làm tiếng điép với chuông của nó, vừa ngửi chân người — Leng keng! leng keng!

DUNG — Mặt trời khuất lá. Cái vòng tròn ngó qua kẽ biếc thành ra những nháy sao vàng. Đẹp! đẹp lắm sao! Tất cả mặt để mà ngó.

CON CHÓ TYTY tìm thấy một mùi gì, ngửi lấy ngửi để, chắc là thơm lắm. Nó khoai lri, găm nhỏ nhỏ vào chân, rên rừ — Gừ gừ... gừ... oá! oá! leng keng!

DUNG — Thích quá! Dễ thương quá! Bọn cây, các anh hết nghiêm nghị rồi chứ; lũ lá, các em dính sương tròn, lóng lánh đeo hoa lá ngọc. Và hoa! các cô hôm nay nở nhiều. Chẳng sẽ đến, có biết không? Rủ nhau nà...

CON CHÓ TYTY, bỗng đứng rất đật ý, chạy vòng lấy hai chân, găm cây mạnh vào, quعن có lẽ độ — Háp! háp! leng keng! leng keng!

DUNG, nhốt và hơi đau — Mà dễ thương cả... Tyty! Con chuột! may làm cái gì thế? Con chó này nó cần tôi!

Nàng đuổi vờ, nhưng cho tưởng thật, chạy đi, vào bếp.

LỚP THỨ HAI Dung, Huỳnh

DUNG, chân lẹ lạng, tay sớ vào cành, lá, se se vuốt, như chúng đều biết cảm xúc, liên tưởng — Người ta có da để mà nghe không khí (một ý đến) và không khí có môi để hôn vào da mọi người, những sáng mùa xuân. Không khí hạ ai mà chẳng hôn? Có điều, người da mỏng thì da nghe, và người da dày thì da điếc (Cười bí-mật)...

HUYỀN, ở công vào, ngừng

lại một chút, sớ lên ca-vát, nói lêm một lần câu này đã quen mồm—Cái ca-vát này lớn hơn nó một chút. Phải tậu tiền mua cái khác. Cho đẹp chứ. Người ta càng yêu. (Đi vào, lòng muốn nhanh lắm, nhưng chân hồi hộp chỉ nhanh vơi).

DUNG, trong vườn — Thù quá! cây hồng của tôi giống đây. Đóa hồng của tôi chờ đây. Nở rồi! Ô hay! không báo cho tôi biết trước...

HUYỀN, vừa đi đến, kinh ngạc nói rón rén — Thế Dung không đọc thư Huỳnh kẹp trong sách ư? Huỳnh dặn trước rồi mà. Ai lại xưng tôi với Huỳnh như thế.

DUNG, quay lại vồn vập — Anh Huỳnh! (Cười liếng hồ câu) Em nói với đóa hồng đấy chứ. Búp hồng to nhất nở mà em không ngờ, anh vào nhẹ chân quá, đẹp không anh? Vào mà em chẳng nghe, anh nhìn đây à, anh trông, khẩu quả.

HUYỀN, muốn nói một điều khác, nhưng khi mở miệng lại ra câu này — Ô! đẹp thực! chưa từng thấy đóa hồng nào lớn ngần này. Như một đóa cúc.

Cả hai — Ô! ô! ô!

HUYỀN, câu muốn nói lại đến — Em không... (khó quá, nói chệch đi) em không thấy con ong đang kia ư? Nó kêu vù vù. Lại như trước: em không... em có lần bị ong đốt rồi chứ? chỉ một con đi lạc thôi, ta còn nhỏ, cho là ruồi, giờ hai tay chạm lại làm vọt, úp lấy... (quyết định) này Dung, em không... chờ anh sao, mà ra về ngạc nhiên khi thấy anh đến.

DUNG — Anh nghĩ ngờ thêm chút nữa; không chờ anh thì ra đây đứng... Em chỉ ngạc nhiên vì đóa hoa hôm qua còn nhỏ, hôm nay hồng lớn, thêm vào, nhân lên, tung ra, như sẵn lộ xo ở trong.

HUYỀN — Hôm qua gói lại, cánh sập xoắn nhau, bây giờ mở bung. Búp thì bằng mấy tuần, mà chỉ trong một chốc, đã thành đóa. Sắp đặt thì lâu, chứ hoàn thành là công việc nhanh chóng cuối cùng. Cũng như em bắt anh mòn mỏi trong bằng năm, nhưng mà cái ngó sáng và nghiêng để cho anh đọc lòng chỉ tỏ hoàng trong một liếc; bao nhiêu

thời giờ mới được một giây không có thời giờ...

DUNG, ngó Huỳnh vừa mân mê đóa hoa — Biết đâu búp hoa không nở thắm ở trong dạ.

HUYỀN, mắt lìm đim xa — Ở, biết bao nhiêu cái thắm... Mạch nước trong đất ở dưới chân ta, thấm chảy cho đến lúc người ta đào cái giếng kia... (Nói lảng) giọt sương thắm giữa hai cánh hoa này, Dung, em trông.

Huỳnh đưa mắt soi vào mắt Dung, Dung nhìn lại. Sau ngưng ngưng, Dung lưỡng lưỡng, sẵn tay sờ vào cuống hoa, ngất mạnh lúc nào không hay. Huỳnh la : « đừng hái chứ ! » song không kịp nữa.

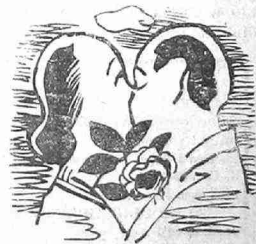
DUNG, nhìn nơi tay mình — Trời ơi! em hái lúc nào thế này? Em có hái đâu? Chết! đứt rồi! Hoa sẽ chóng héo hơn, đời nó sẽ ngắn thêm một chút. Em...

Hai người cùng nói, lời lẫn lộn, không biết câu nào của người nào — Em đã lỡ hái rồi, cũng tại... — Móng tay em bén quá — Chỉ tại anh — Hái rồi thì chấp lại sao liền — Chỉ tại anh ngó em, em bối rối — Ta sẽ đem ngâm nước — Em có ý ngất để tặng anh chứ gì, đóa hoa qui... — Thôi, hoa đã hái rồi!

Lúc ấy thì con chó Tyty leng keng chạy đến, vừa được ăn gì, đang còn liếm mềp. Thấy Huỳnh, nó kêu lên, mừng rỡ. Tiếng cười.

LỚP THỨ BA

Dung, Huỳnh, Tyty, Đóa hồng (hai vật này nói lời riêng của chúng).



Hai người đến ngồi dưới bóng lá, đóa hồng rung rinh ở hai bàn tay cùng nâng. Tyty nửa ngồi, nửa nằm, ở bên cạnh, trầm ngâm nơi mắt.

HUYỀN — Em nghe, cánh thắm, rộng và nhiều, chen nhau kết vào cuống chặt. Chúng quay quanh thành vòng, chắc đồng tâm nhau lắm. Chẳng thế mà bao nhiêu cánh làm thành có một nụ cười.

DUNG — Và làm thành có một mùi hương. Thơm, thơm chưa. Ngát cả mũi. Như gió ấy. Trong hương, đã có gió rồi. Mà phải, hương ở trong không khí, mà gió cũng lại là không khí. Em nghe một cảm giác « gió », anh ạ, khi ngửi hương mỏng của hoa hồng này. Ô! thơm. Mà sao lại thơm như.

HUYỀN — Mà sao lại thơm? Mà sao lại ngát? Mà sao lại yếu? Và có ai thấy mùi hương đâu? Thế mà vừa ngạt ngào, vừa mỏng, vừa khua vào mũi. Như tình yêu, ta không thấy chiều bình dạng nó, nhưng mà nghe... ồ thơm. Lại thực! Hương là hồn của hoa chắc. Người ta chẳng bảo « hương hồn » đó sao.

DUNG — Ai đem phàn chất một mùi hương? — mà những mùi hương lại khác nhau: hương vàng thì ngọt, hương xanh thì mát, hương hồng thì ngom ngớt như khi đứng trên núi. Anh xem cánh hoa thắm ở giữa, khi nào rụng ở trong nước, cánh hoa sẽ là những chiếc thuyền hoa bé lẻo teo. Cảnh đêm hồng, xếp như... như cái gì nhỉ. Cảnh có gần nhỏ, một sắc hồng chạy chỉ, đậm hơn sắc hồng làm nền.

HUYỀN — Như bàn tay sen của em. Lại còn nhị vàng. Đố em, nhị thơm hơn hay cánh thơm hơn? Nay, em có biết không, lòng hoa thơm nhất, vì cả hương của nhị và của mọi cánh đều dồn vào khoảng trung liêng ở giữa, thế thì hương có thể đặc và loãng được. Đố em nữa. Cảnh hồng, người ta có thể ăn, ngọt ngọt, thơm thơm, hơi nhàn phạn đắng, dùng để nếm các nạng tiên trên non xanh. Và nhất là để cho bà ngoại anh bỏ vào bình trà, chế nước sôi vào, trà thêm dịu ngọt. Nhị vàng, phễu vàng...

DUNG — Sở nghe mịn và ướt, tưởng chừng mùi hương cũng dính vào tay.

HUYỀN — Ấy. Dung đừng làm rã chữ, để rồi cho anh, anh đem về phòng học ngâm vào cốc nước, hít lấy mùa xuân, sau rồi đem ép trong sách, thế là còn mãi mãi... (sợ nhớ) Ô! chúng mình trẻ con thực, làm như suốt giờ mới được thấy một đóa hồng.

DUNG — Chuyện! đóa hồng ở cành cao nhất, của cây hồng mọc gần cây ổi, đặc biệt lắm! Đóa



hồng khác không thể là đóa hồng này, cố nhiên! có em sẵn sóc, em trông chờ mong đợi, để bây giờ tặng Huyền.

Hai bên nói dè dặt, con chó Tyty chán quá, người ta quên môn trốn nó, nó hơn, vung bỏ chạy đi — Leang kang! leang kang.

LỚP THỨ TƯ VÀ CHỚT

Dung, Huyền, Đóa hồng bây giờ trên khay áo của Huyền.

HUYỀN — Cảm ơn em quá. Thưa xưa...

DUNG — Anh kể chuyện đời xưa đây à? Ừ, đi! em nghe đây! Một truyện đóa hồng nhé. Xưa xưa xưa kia. Chồng, mau! Anh nhiều truyện đời xưa lắm.

HUYỀN — Thuá xưa kia...

DUNG — Il était une fois, jadis...

HUYỀN, *kể chuyện có hơi*

văn vẻ, thỉnh thoảng Dung

ngắt để lấp lại một đoạn câu

— Yên, anh nín bây giờ! Thưa

xưa kia, có một ông vua giàu

ghé lắm, vàng bạc hàng hà sa số,

kim cương nhiều bằng sương

mặt trời, và châu báu thì ngập

các kho. Mỗi khi vua ngự yến,

các cung nữ reo từng năm ngọc

trai vào chén bạch kim, để dâng

lên những thanh âm phủ quý.

Giường, ghế cho đến gạch lát

dưới chân vua đều bằng ngà voi, chân vua đắp thì thêu vàng, và chiếu vua nằm dệt bằng tóc mây của một nghìn mỹ nữ...

DUNG — ... dệt bằng tóc mây của một nghìn mỹ nữ...

HUYỀN — Vua, chứ người thường đâu, xin một món tóc mây không cho. Lâu của vua bằng gỗ

trâm hương, và nơi nơi đều khảm ngọc giắt vàng, rực rỡ, nguy nga,

tràng lệ. Nhưng vua hay buồn bã lắm, vua không vui về tí nào.

Bệnh vua đau rất trầm trọng: tai vua chán, miệng vua nản, mắt

mười người mệt, mắt người phiền. Thượng uyển muốn xanh nghìn

tươi, nhưng rào vua có sáu bước chân đến! Vua rất gắt gỏng,

một cái nhíu của đôi lông mày rộng là trăm cái rưng của

dâu người. Đình thần lo lắng, hoàng hậu kinh hãi, cung tần mỹ

nữ run cầm cặp ở giữa mùa hè.

Có lần vua nằm nghỉ trên long sàng, vừa mở mắt đã thấy bức

trường thêu chín con rồng và nghìn con phượng. Vua ngốt

quá, thét bảo thị vệ đốt đi. Có lần vua tựa long ý, vừa trông ra

dãy thấy tám nghìn phong bằng ngọc kết, khung gỗ trâm và để

cầm thạch, nặng nề quá, như để lên linh hồn vua. Bèn phán đáp...

Bỗng một hôm, — một sáng sớm dăng yêu như bây giờ —

một đạo sĩ ở đầu trời, dâng vua một cặp kính và một đóa hồng.

Vua vừa lắp kính xem hoa thì mặt rồng tươi hẳn lại, trẻ đi

mười năm. Kinh tiền! hoa thần! vua trông mãi không chán, mắt

vua sáng lên, thấy rõ ràng, mát mẽ, mũi vua nghe thơm tho, dịu

lành. Vua khỏi bệnh.

Vua phán hỏi, đạo sĩ tên đầu:

Kính này luyện đã nghìn năm, ánh sáng của triệu buổi mai đã

rọi vào, và muôn triệu cặp mắt trẻ con đã nhìn vào đó, sắc sáng của con người thọ lâu còn dính

trong gương. Đố lại là sự kết tinh của bao nhiêu niềm phơi

phối, tình trong trẻo, tình mới lạ, ý say sưa. Đố chính là vật

gốm thù muôn ngàn có của kho người. Gương là gương thần, còn

đóa hồng kia, chỉ là một cái hoa thường ở bụi bọ nào cũng có.

Vua nghe xong, liền lập tức, và

liền cởi phàng áo long cồng, giắt cả mũ kim khôi, chạy ra vườn ngự bầy chầy bỏ hoang, lăn mình giữa cỏ cao, vì không xén cắt nên được nở hoa biếc, hoa tím, muôn màu, Và từ đó người ta thấy trên áo vua một đóa hồng lúc nào cũng mới. ... như đóa hồng trên áo của anh đây!

DUNG, xoắn xuýt — Anh Huyền! Anh Huyền! Truyện Tàu phải không, anh? Hay quá! Anh đọc ở đâu thế? Lập kính! đóa hoa! Truyện Ấn-độ chắc. Hoa là truyện Ba-tư? Sách nào, đưa em xem với! Anh Huyền! Thôi, dịch là truyện Á-rập, một ngàn đêm và một đêm...

HUYỀN, âu yếm — Ấy chỉ là truyện mà một cái ngó và một đóa hồng hồng làm nở trong quyền sách thắm là lòng của anh...

DUNG — Là lòng của anh, của lòng của em...

Hai người cười thề mãi: « lòng của anh, của lòng của em... » và giắt nhau đi khuất trong một tối nhiều mây, trong lúc ấy thì

TÁC GIẢ

của mẫu kịch không truyện và văn vẻ này, dùng hình ảnh đó, hồng xuất đầu lộ diện, và triết lý một cách rất rõ rệt:

— Thấy chàng, một đóa hồng làm cho đời người sung sướng.

Một đóa hồng, người ta bán hai xu. Nhiều khi, có một nghìn.

Và lắm lúc, người ta để mình mặc đầu hái. Miễn là ta biết nghĩ, biết trồng, biết sở: biết yêu. Mọi

viết biết tăng giá trị.

Tạo hóa tha hồ rải muôn hoa ở dưới trần. Ngắt lấy một, cắm vào bình lòng, và hưởng lấy. Điện

nhạc bên lễ phổ nhỏ, của một người mù hát guitar thỉnh không

có thể những lòng ta trong ngọc vàng trời chiếu. Vai câu thơ của

Verlaine, một bản đàn của Beethoven hằng đem hạnh phúc cho

loài người hơn là huy hoàng rực rỡ của một Phòng-cung hay một

Ba-lôc dài.

Của cái ở tạo vật. Của cái lại càng ở giữa lòng ta. Đòi người

kia làm nũng với nhau thế!

HẠ MẠN

(và không tiếng vô lay nào cả)

Xuân Diệu

HAI ĐIỀU CẦN BIẾT

1) **KẾT QUẢ CÔNG CUỘC 3 THÁNG** — Từ từ Novembre 1937 đến 30 Janvier 1938 là công cuộc 3 tháng chữa bệnh phong tình không lấy tiền của nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**. Hiện kết quả được mỹ-mãn, vì riêng 3 tháng đó nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** đã chữa cho trên 4 nghìn bệnh nhân (kể các người ở xa gửi về lấy nhưng chưa kể các bệnh nhân đến xin ở các đại-ly, vì chưa nhận được kết quả gì gửi về cho các đại-ly) được khỏi bệnh. (Có đủ chứng thực và giấy của em của trên 4 nghìn bệnh nhân đó). Đ. rờ thuốc phong-tình **THƯỢNG-ĐỨC** hay tới bực nào. Hiện nay thuốc đã bắt đầu bán như trước: Lầu Ông, Giang-Mai 1900, Hà-Cam Ông 90. Ai muốn chữa khoán, sẽ tính một giá rất hạ từ 300. mà bệnh có đỡ mới phải đặt tiền trước và khi hẳn mới trả hết tiền. (Nhận chữa khoán cả các bệnh nhân ở xa. (Xin viết thư hỏi thì sẽ)

2) **MỘT THỨ THUỐC MỚI PHÁT MINH CACHET DU TIBET N. 82 0680 MỘT HỘP, 3p, 6 HỘP.** — Vì xứ **TIBET** chỉ có nhà chùa (nhà thờ) dân ông do cái tên dân bà lấy nhiều chồng gọi là Polyandrie ở xứ đó, có hai từ sự sinh dục của loài người, nên nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** mới khám cứu rái kỳ từ lâu, và mới phát minh được thứ thuốc có thể chỉ để chuyên giúp cho các đàn ông ở nhà chữa xứ **TIBET** như những thuốc mà hiện họ đã có. Vì dùng thuốc đó trước thì đi lại với đàn bà thì sao không mắc bệnh và trong khi giao hợp lại được cường tráng lâu, lần xuất tinh, không mệt mỏi như người nhà. (Những người liệt dương dùng thuốc này để trợ dương rất tốt và không có hại gì). Thuốc lại dùng vào cachet vide (hình mẫu như viên Kalmina) nên gọi là **CACHET DU TIBET**. Thuốc trên đã có bán ở nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** 15 phố nhà Trưng và sẽ có trở bán thực nhiều ở các đại lý sau này. Ai ơi chơi xuân nên mua ngay để được thán mãn. Thuốc này rất giản dị và không sự sinh bệnh về sau.

Nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** — Số 75 Phố Nhà Trưng (Rue de la Mission), Hanoi — và nhiều đại-ly các tỉnh



(TRUYỆN VUI BẰNG THƠ của TỬ MỒ)

Ngồi mà ngắm : trong làng trường
 Khách khứa đông, ai dãi, ai thối ?
 Cho nên đành phải chia đôi,
 Kềnh hôm trước, người mời hôm
 sau.
 Thực là kho chuyện lạ nực cười,
 Mà xem trong tấn tuồng đời,
 Lắm anh hề nhọ sấm vai tài tình !

Trên sân khấu Hà-thành hí-viện,
 Vừa diễn xong một chuyện khôi
 hài,
 Kép tuồng chính có hai vai,
 Trong làng trường giả cũng người
 tiếng tăm,
 Cùng một cảnh kiếm ăn nghề
 thuốc,
 Một Lang tày và một Lang ta.
 Lặng tày người xứ Nam ra,
 Đem tài khoa học giúp bà con đau,
 Lang ta gồng đau cầu cất thuốc,
 Chẳng được như Biền thuốc, Hoa
 đà.
 Chàng về nổi tiếng gần xa
 Về môn sốt rét ông cha lưu truyền.
 Tày khôn khéo làm tiền thiên hạ,
 Nhà trở nên chóng khá, giàu sang.
 Là chỉ trường giả thói thường,
 Thừa tiền, rục của, hèn hạ hoang
 với đời.
 Phú quý phải đưa đôi lễ nghĩa,
 Họ làm sang cốt dễ giao du.
 Lang ta, xưa cũng « đình dủ »,
 Từ khi khá giả lu bù ăn chơi.
 Giao thiệp rộng khắp người tứ
 xứ,
 Tày, Tàu, Ta, ban hữu kết vung !
 Phong lưu nay tiệc mai tùng,
 Chơi cho nổi tiếng phú ông Mạnh
 Thường.
 Chỗ đi lại trong trường thù tạc,
 Gặp gỡ nhau, quen bác Lang tày.
 Càng là tiền kiếp chỉ đây,
 Bạn tụy mới mẻ, tình ngày thêm
 thân.
 Ai dám bảo cụ-tân sung khác,
 Mà Đông-Tây không chặc gặp
 nhau ?
 Ông tiếm kết với đeo cẩu,
 Khi thân lộ phải là cầu mới thân.
 Trong những lúc quấy quần yến
 tiệc,
 Lang ta thường thù tiếp bạn Âu.
 Tiếng tày chẳng biết nửa câu,
 Lang tày nói dờ lâu lâu thông
 ngôn.
 Nên đôi bạn luôn luôn nổi khổ,
 Tương chừng như sách tử bất
 ly.
 Lang ta, có một ngày kia,
 Muốn mời bạn hữu rượu chè
 thường xuân.
 Nhưng nhà cửa kém phần rộng
 rãi.

Câu chuyện hằng tuần...

VĂN — Anh có biết thêm tin tức gì về trường Mỹ thuật không ?
 TRONG — Có. Tôi được tin chắc chắn rằng cụ Tardieu đã qua đời.
 VĂN — Trường tin gì, chứ cái tin ấy thì ai không biết ! Cụ Tardieu mất đã gần một năm rồi.
 TRONG — Cụ Tardieu mà chết đi thì không khác trường Mỹ thuật đến bị đóng cửa.
 VĂN — Mà trường Mỹ thuật bị đóng cửa thì...
 TRONG — Thì không khéo ta sẽ không có trường Mỹ thuật.
 VĂN — Đã cố nhiên.
 TRONG — Nhưng ta còn hội Uân Hoa.
 VĂN — Hội Uân Hoa không phải trường Mỹ thuật.
 TRONG — Ai bảo thế ! Hội Uân Hoa giống trường Mỹ thuật như con dê hét con bò. Không tin lại nhà Hội quán Quảng Đông ở phố hàng Buồm mà xem mỹ thuật của hội ấy.
 VĂN — Nghĩa là không giống tí nào.
 TRONG — Thế thì anh xoàng quá. Hội Uân Hoa chẳng khác trường Mỹ thuật một mảy tí. Trường Mỹ thuật xuất sản ra các nhà họa sĩ, thi hội Uân Hoa xuất sản ra các nhà gọt thủy tiên, nuôi cá vàng và chấp nui non bộ. Trường Mỹ thuật hàng năm có phòng triển lãm để thu của những người vào xem tranh mỗi người năm xu, thì hội Uân Hoa mỗi mùa xuân cũng có một phòng triển lãm để thu của những người vào xem cảnh mỗi người năm xu. Trường Mỹ thuật tặng các giải thưởng cho những họa sĩ có tài, thi hội Uân Hoa cũng tặng các giải thưởng cho những người chơi cảnh có tài như bà Bé Tý chẳng hạn. Sau hết, trường Mỹ thuật có cụ giám đốc Tardieu thi hội Uân Hoa có ông giám đốc Phạm Tá, chỉ khác một điều là cụ Tardieu đã khuất rồi mà ông Phạm Tá vẫn còn sống như thường.
 VĂN — Ông Phạm Tá, có phải cái

ông thợ ruộm làm nghè viên không ?
 TRONG — Chính phải, ông ấy là người giữ kỷ lục về chân...
 VĂN — Vậy ông ấy có bao nhiêu chân ?
 TRONG — Có nhiều ông ấy chỉ có hai chân như anh và tôi. Nhưng ông ấy đắm đuối đứng chân vào it ra là một tá hời, kể cả nghè viên dân biểu, mà ở hội nào ông ấy cũng là người quan trọng, kể các nghè viên dân biểu.
 VĂN, cười — Có lẽ vì có một tá dân hội viên mà tên ông ấy là Tá ?
 TRONG — Không phải đâu. Vì nếu phải thì tên bác sĩ Marcel là Kịch.
 VĂN — Bác sĩ Marcel tên hiệu là Kịch ?
 TRONG — Không, tên hiệu bác sĩ Marcel là Mai Sơn. Còn kịch vẫn là kịch. Bác sĩ sinh viết kịch lắm nên tôi mới thế thôi.
 VĂN — Vậy chắc bác sĩ Mai Sơn sành nghề kịch ?
 TRONG — Bác sĩ Mai Sơn sành về kịch cũng như ông nghè Tá sành về hoa, về cây cảnh, về cá vàng, về non bộ, về xã hội, về nghè viên, về âm nhạc, về nhiếp ảnh v. v. Hôm thứ bảy vừa rồi tôi được coi diễn ở Vinh-yên về hải kịch « Chuyến xe tốc hành » của bác sĩ mà tôi tức cười suốt vỡ bụng.
 VĂN — Ôi ! bác sĩ giỏi nhỉ ! Giá bác sĩ soạn kịch, đóng kịch để chữa những người mà bệnh buồn hay bệnh thần kinh thì hiệu nghiệm biết bao !
 TRONG — Nói đến bác sĩ, tôi lại nhớ tới văn sĩ, mà nói đến văn sĩ tôi lại nghĩ tới ông Phạm Quỳnh. Báo Nam-Cương số 3 vừa rút đăng một bài phỏng vấn của báo Saigon.
 VĂN — Phỏng vấn ai thế ?
 TRONG — Phỏng vấn ông Phạm Quỳnh. Báo Nam-Cương đăng bài ấy làm bài xã thuyết là phải lắm. Đây này tôi đọc cho anh nghe một đoạn phỏng vấn sản luận : « Về hình dáng bề ngoài ông Phạm-Quỳnh Khải-Hưng
 (Xem tiếp theo trang 19)

Mua AO LEN

Các ngài muốn khỏi mua nhầm len gai hay len pha sợi, chỉ đến hiệu dệt CỤ CHUNG là nhà có đủ tin nhiệm. Hiện nay đang trưng bày các áo kiểu mới năm nay.

CỤ - CHUNG

100, Ru du Coton, Hanoi

Làm dân

PHÓNG SỰ của TRỌNG LANG

I. — SAU LŨY TRE

(Tiếp theo)

ONG quay sang phía một cô, mặc váy áo bản thân, đội khăn mỏ quạ, nhưng trên lông mày mọc chưa đủ, hãy còn vết dao cạo :



— Đây là vợ nó, mười bảy tuổi, chỉ được cái béo vì ăn khoẻ, ngủ khoẻ. Trước kia nó gầy và heo nên tên là Tèo. Nó mới béo nên được ít lâu, sau khi uống nước máy Hanoi về.

Xong xuôi, ông giông dạy bảo hai người :

— Giờ, anh chỉ kể cho tôi nghe đoạn tiểu sử uly kỳ và thảm thiết của anh chỉ đạo nọ !

Anh Quých gái đầu, gái tai :

— Bẩm, kể thế nào kia ạ ?

— Kể lúc anh xa chị ấy, lúc chạy theo xe, lúc khóc lướt sườn. Quých vẫn khoanh tay trước ngực, thong thả nói rõ từng tiếng một như nó đọc bài :

— Bẩm hai cậu, bôm ấy cái Tèo theo vợ con ra Hà-nội ! (nó nói Hà-lội) Rồi đi mất. Con được

tin, con cũng ra Hà-nội. Con đi lang thang tìm nó năm, sáu hôm rồi ! Đội xếp rớt con vào « nhà họ » mất một hôm, vì họ bảo con là ma giả bóng. Sau con viện cả thể ra, họ mới thả cho về, nhưng ỉt phải về quê làm ăn chứ không được ở Hà-nội nữa, vì họ bảo ở ngoài ấy nhiều ăn cắp lắm

hai cậu, hết.»

Ông K. cần mồi cho khói cời, quay sang hỏi Tèo :

— Đều lượt chị, kể đi.

Không ngưng nghẹn, Tèo nhìn thẳng vào mặt chú, thỏ thẻ kể :

— Con theo vợ ra Hà-nội, cơm xong con lên ra xem phố. Con mãi đi « xéo » Hanoi quá, hóa lạc mất đường về. Đang khi lo sợ thì gặp một cụ Khách nó thuê con ở lại với nó, tháng hai đồng cơm nuôi, một năm hai áo cánh và hai quần sồi. Con bằng lòng. Về nhà, chả phải làm gì cả, hết ra nhìn bàn đèn, lại vào nhìn bàn đèn, với các ông công tử đến hút thuốc phiện.

Ông K. nhắc :

— Vì đó là một tiệm hút thuốc có chứa lậu, dưới nhà mở cao lâu !

Con Tèo hơi làm nũng :

— Cậu đề con kể ! Sau cụ Khách nó cho con mặc quần áo tân thời, lại dạy con đánh phôn, cạo lông mày, đánh môi sơn. Nó bảo nó yêu con như con nó đẻ ra nên muốn cho con diện !

Quých nói chen vào :

— Ý giả nó cũng thấy mày lẳng lơ lắm chứ gì !

Tèo lườm, nói tiếp :

— Lẳng lơ thì đã chẳng về ! Thôi đi xin anh ! Sau nó lại dạy con tiêm thuốc. Nó bảo cho đỡ buồn. Tiêm được rồi, nó nhờ con ra tiêm hộ cho các ông ấy. Đầu tiên, các ông ấy cứ đùa ba dọi. Con cũng cứ mặc kệ ! Sau cụ Khách nó bảo con hiến quá, sợ người ta cho là ngu thì chết. Ơ

Hà-nội, không thể hiến được. Hiến với cụ, chứ không hiến với ma ! Rồi nó bảo con không được hiến. Nó dạy con nhìn vào gương, hay là nhìn vào mồm nó mà tập liếc, tập cời. Lúc nói thì trum trum môi lại. Lúc đi thì khép vòng hai chân ra đằng trước, vì giới sinh con đi chân chữ bát, người thì uốn eo như hát chèo . . .

Tôi ngắt lời Tèo :

— Nghĩa là nó dạy chị không được « hiến ».

— Vâng ạ ! Nó bảo thế là « esop », là tình khôn, là thạo mà không phải là ngu nữa. Trước con còn thấy ngưng lăm, sau cũng quen đi. Trước con « làm » thế một mình, sau con đem ra « làm » thế với khách . . .

Con Tèo không nói nữa, bẽn lẽn nhìn chông :

— Bẩm, hết ạ.

Thằng Quých tự nhiên như nổi giận lên. Nó lườm vợ một cách ngộ nghĩnh, rồi nói dần từng tiếng xuống :

— Có hết cái khí giò, ấy !

Câu nói hàm hết nổi hơn oàn sống dai như cò tục trong tâm hồn Quých. Nó chứng rằng chuyện con Tèo chưa hết.

Tôi sắp sửa hỏi nữa, mau mắn ông K. đã bảo nhỏ tôi :

— Con Tèo sau bỏ về, không phải ngẫu nhiên, nhưng vì bệnh kín dây người ! Và lại, nó thú thật với nhà tôi như thế, vì mặt thâm con gái đã đề ý, con cụ chủ dành đuổi nó đi.

(Xem tiếp trang 21)

Trọng-Lang



TIN THO

(Tiếp theo kỳ trước)

MƠ TRUYỀN THẦN TIÊN

Tôi muốn yêu Oanh nhưng thất vọng.

Với tôi Oanh đã quá vô tình. Giấc có phép đưa tôi nhận được Một người xinh đẹp y như Oanh.

Cùng hai mắt phương mờ mang ấy.

Cùng nụ cười hoa chàm chím kia. Đáng cũng mềm như cây liễu rủ. Da cũng trắng tựa cánh hoa lê.

Đề tôi yêu dấu tôi âu yếm, Tôi dặt nâng đi trước mắt Oanh. Hoàng hôn trông tôi Oanh hồi hận: « Với ai ta đã quá vô tình. »

Người yêu tôi hiểu lòng Oanh nói Quay lại nhìn Oanh sẽ mỉm cười: — « Có bản biết tên tôi đây nhĩ Tên là Oanh đấy có Oanh ơ! »

Oanh thấy người yêu tôi giống Oanh. Ngạc nhiên thầm hỏi « phải chăng mình ». Người mình hồ hững bấy giờ cũng Có một người yêu một bạn tình...

Im lặng Oanh nhìn lại chúng tôi, Ái-ân rủ-rỉ ái-ân cười. Thấy mình trơ trọi không ân-ái. Cảm động lau thắm giọt lệ rơi.

Chẳng được Oanh yêu chẳng được Oanh Ban cho hạnh-phúc tâm an tình. Vì yêu Oanh quá cho nên phải Mơ truyền thần tiên để đổi mình

NGUYỄN BÌNH
(Tâm hồn tôi)

BAN nào cũng nói đến những hình ảnh, nụ cười hoa, má, hương, sắc, những tươi lấm, những nụ cười, nhưng không mấy bạn thành thực. Câu thơ chỉ là những tiếng ngổn chiếm và thờ ơ hợp lại, học chẳng chỉ có một mặt may mắn vết của thi từ, mà lại những thi từ yếu ớt và thông thường. Người ta không hiểu nhà thơ muốn nói gì, hoặc không hiểu tại sao nhà thơ yêu mến được những lời và những ý rõ giá đầu thế.

Đôi khi cũng có những cảm hứng rõ rệt lẫn trong đoạ vô tình, thì đôi lúc của sau này của ông Lê Minh:

*Cái vạo rục chạy trong hồn cây cỏ,
Hơi men nồng đậm thấm ánh dương*

*Non nước đã say sưa màu rục rờ
Hỡi bạn lòng mau lên tiếng cùng ta.*

Và trong bốn câu sau này của ông Mạnh Quang, tác giả bài « Xuân » rất dài và một tập thơ có nhiều ý hay nhưng lời chưa được dồi dào: *Chim đã hót, rước xuân về tươi sáng
Trên cánh đào ngày ngất gió mùa xuân*

*Hãy hé mở, hãy mở lòng võ ran
Đề hứng nguồn cam lộ đáp sầu thương*

Trong bốn câu này, câu thứ ba « hãy hé mở hồn muôn lòng võ ran » khiến người ta nghĩ ngó sự thành thực của tác giả, vì người ta lấy làm lạ rằng lòng đã võ ran và cần hứng nguồn cam lộ đáp sầu thương, sao tác giả lại khuyên hé mở thêm nữa?

Ông Mạnh Quang có một bài theo điệu lục bát tả cái buồn của người lữ thứ trên đường xa. Ý thơ cảm động cũng như lời thơ chình chĩnh. Cái khéo của vận điệu không thương tởa đến sự thành thực của tâm tình:

*Gôi tàu hét, dặm đường xa,
Thiệt tha như tiếng quê nhà gọi ai,
Trông sương dơn bước lạc loài,
Mong lòng theo mạnh ngựa phi tung dèo.*

*Đôi mơ lặng tỏa khỏi chèo,
Gợi bao hình ảnh thân yêu cuối lữ
Quanh màn vang giọng vui cười,
Nâng lòng chờ đợi một ai chừa về.*

Ông... Ái Quốc, trong bài « Tinh Ta » bảo là rằng ông là người biết yêu những vẻ đẹp nhỏ nhắn, trong sáng, pháp phối trong gió và làn trong nơi quê mùa:

*Tinh ta ở trong một cánh sương
đượm lá,*

Tinh ta bay trong ánh sáng tuyệt vời trong.

*Tinh ta là hương thơm gió thoảng
mơ màng,*

Tinh ta nũng trong chiếc lều tranh nơi thôn dã.

Người ta tưởng ông sẽ phân giải cho người ta tin là ông nói thực, song ông bỗng vin lấy cái ý « nơi thôn dã » để nghĩ riêng đến người thôn nữ đang chờ ông ở một chốn hoang vu.

Người thôn nữ, một chiều buồn,
đang nhớ tiếc

Ánh tung bừng, ấm áp, một ngày thu.

Một ngày thu... Nàng buồn vì ta mãi miết

Ở nơi đây, nên Nàng tưởng ta say sưa

Trong tình ái thị thành, mà chẳng biết

Tinh ta đâu rời nơi thôn dã của ngày xưa...

Tâm tình ông thực lơ đãng. Từ sự nhớ tiếc anh tương hưng một ngày thu ông rẽ ngay đến chỗ Nàng buồn vì ông mãi miết... Rồi ông cứ thế mãi miết viết mấy câu cuối dài dòng và vào vơ.

Bài thơ ông dài hai mươi câu xem ra không đồng ý với nhau lắm. Hai

mười câu lý có bốn câu đầu sắp sửa nghe được và bốn câu sau rất nghe cũng hay hay:

*Em anh hỡi! Hãy đợi anh bên đời
ấy,*

*Anh sẽ về gặp lại cuộc đời em:
Anh sẽ của đời mà hồng em hãy hãy,
Và anh tìm thi từ ở trong em.*

Trong bốn câu này, câu cuối cũng hay hơn cả.

Bài « Thoát tục » và bài « Trống rỗng » cũng tương tự bài « Tinh Ta » của ông Ái Quốc, người ta thấy nhiều « văn chương » hơn tình cảm. Ý muốn thoát tục nghe thanh cao thực nhưng cần phải có đôi câu thơ chân thành và mạnh mẽ làm mới đưa được tâm hồn người đọc lên cao... Thơ của ông, trong bài này, chỉ có đôi câu mà khéo nhưng vừa một cách uể oải:

*Một phút dấy tim ta ngừng đáp hẳn,
Một phút dấy, máu hồng thổi rạo rục trong người.*

*Một phút dấy, từ cõi trần đở dần,
Linh hồn ta bay bổng đến xa khơi...*

*...Hồn sẽ rời tâm hình hài ở nhịp,
Hồn sẽ rời ra khỏi cõi đau thương.*

*Hồn sẽ rời xa thế của trần gian,
Mà bay bổng... Ôi! thần tiên thay,
khi thoát tục.*

Đó là những tiếng dõng dàng và bình tĩnh, đọc xong người ta thấy lòng vẫn đứng đưng như thường.

Ông Ái Quốc đã hiểu điều nhíp nhàng của thơ, ông đã có một nội bút mềm mại. Nhưng thế chưa thể đủ được. Có thiếu nữ xinh xắn còn cần phải nói được những lời xán sắc đậm đà mới thực đáng yêu.

Thế-Lữ



Bổ về báo mộng cho con - Đốt mà thi đốt cho thây một cái xe nữa kẻo có lệnh xe không được kẻo hai người mà cái xe kia me co đi thì thay không co xe đi.

Jeunes élèves ! les examens approchent. s'abonnez-vous à

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

la meilleure revue scolaire de l'Indochine, rédigée par les meilleurs professeurs de l'enseignement public et privé

Elle vous aidera à préparer intensivement vos examens (Baccalauréat 1ère et 2e parties, Brevet supérieur, DEPSFI, BE et CEPFI)

Pour permettre aux élèves autodidactes de tirer le meilleur rendement de leur travail à l'approche des examens, la Revue Pédagogique fera fonctionner à partir du 15 Février 1938 un

Cours spécial par Correspondance

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, DEPSFI, BE et CEFI 1ère session 1938)

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TA NHƯ KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Mile Thụy-Quỳ, tốt-nghiệp khoa điem trang tại Paris giúp việc massage (soa nân - manneure -stra mông tay) maquiage (ánh phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vú nở, răng xinh

CÁC MÁY ẨM MỸ TỒ SỬA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS - MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p90 - Biểu một hộp kem, phấn, chì, son bay brillantine : Oyster (Con Hên) Houbigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Leutheric, Coty, Orsay, Fosénaill, Eclair, Cutex, Innoxa, Riels, v.v. Nếu mua từ 6p, gửi lên. Răng trắng sữa thêm trắng bưng đẹp. Băng đen đánh trắng êm không đau. Khe răng, răng bầm trắng hết bằng máy tối tân Âu-Mỹ, không hại men răng.

Da trắng mịn tươi đẹp mắt 2p, 3p, một hộp - Tóc dài, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chùng cá (khôì nhũn, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, gấm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thắm, vết son trâm đen, gầy, béo, nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. - Nốt ruồi, bết com, răng trắng hơi nách, nê da, 0p50, 1p, một hộp. Trị da răn, nước nhỏ mắt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p, một hộp - Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh tóc (nóng) 2p, 3p, một hộp. Máu phẩn, máu da lỵ dầm rất hợp Dip, dao, kéo, Massoisein 18p, mắt na cao-su, đồ uốn tóc giá 1p80, 2p80, 26p. Rút đủ đồ sửa sức.

Ở xa xin gửi lĩnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giúp thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Hội gì xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆN AMY - 26, Phố Hàng Than, Hanoi

TỪ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ - BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue R. Chaud.

Téléphone 333

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nữ muốn khi ra cũ, được đở da, thẩm thật mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nữ, tê-thấp, thê-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị đờn, bị ngã, chầy máu, đứt tay, cầm hàn, cầm thử, xoa đều khi hết, kiên kiên vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)

« Phòng-tích « CON CHIM »

ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Laos.



RƯỢU CHỐI HOA-KỶ

Hộp lớn : 150 grs. bán 1.500 đ

Hộp nhỏ : 50 grs. bán 500 đ

Sữa NESTLÉ

Biệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘC QUYỀN BÀN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên

Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may áo và mantecan đủ các kiểu, các mẫu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng lấy hàng ta và hàng nội địa

CÓ BÁN BÙ LEN, GIẤ, ĐÈ MÂY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường HANOI

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đạt một kỷ-ác mới trong kỹ-nghệ đèn manchon : KHỎI PHẢI SÓNG BĂNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÂY ĐÈN : MUỐN ĐỐT BĂNG DẦU HỎI HAY DẦU SĂNG CŨNG ĐƯỢC. Thật là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền ở Đông-Dương :
Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bđ Tongducphong, Chợ-Cheo
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ-tàng các đèn đèn.

N° 827 - 200 bougies
1 litr dầu đốt sáng 18 giờ

N° 828 - 300 bougies
1 litr dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 - 500 bougies
1 litr dầu đốt sáng 10 giờ

Y HỌC THƯỜNG THỨC

Rức đầu kinh niên

Những người rức đầu kinh niên thì nên ngâm chân vào nước nóng trong 15 phút trước khi đi nằm và cứ ngâm như thế trong 2 hay 3 tuần lễ sẽ khỏi hẳn.

Đau cổ họng

Ngậm một nắm nước muối rồi lấy một mảnh vải thấm nước muối quấn kín thien quanh cổ sẽ rất công hiệu.

Một cách nữa: lấy mùi xoa chung nước lạnh vắt ráo để quấn quanh cổ rồi lấy một mảnh len mềm quấn ra ngoài thì lại hiệu nghiệm hơn và lại vệ sinh nữa.

Ho

Nếu ho thì phải ngâm chân vào nước nóng trong 20 hay 30 phút trước khi đi nằm. Nên uống nước nóng luôn.

Ho đau ở phổi

Nếu ho mà lại đau ở phổi thì nên đắp bông vào nước nóng mà đắp lên ngực sau đó lấy khăn soa lên. Người ta hay soa bằng mỡ ngỗng rất tốt. Phải đắp kín ngực. Nếu chưa khỏi thì phải cho người bị ho quấn chân ngồi ghế rồi ngâm chân vào nước nóng pha thêm ít moutarde. Khi nóng và ướt ở chân liền làm ra nhiều mồ hôi. Vẩy phải lau cho ráo rồi hãy đi nằm trong giường ấm. Ăn đồ ăn nhẹ, để tiếng thì vài ngày sẽ khỏi.

Vết thương

Muốn cho vết thương khỏi sưng lên thì đắp bông vào chỗ đó miếng vải thấm nước lạnh. Hễ thấy khô lại thay miếng khác.

Muốn chữa chỗ sưng ở vết thương thì nên học chỗ đó lại bằng miếng vải sạch rồi sang chiều, ngày hai lần ngâm vào nước nóng.

Bông

Nếu bị bông thì dùng ngay chỗ bông vào nước lạnh trong một giờ, nếu chưa đỡ lại dùng thêm nửa giờ nữa.

Đấy bao nhiêu cách chữa công hiệu và dễ dàng như thế, sao người ta không theo lại cứ đi mua thuốc pha sẵn ở hiệu bảo chế về dùng? Có lẽ tại lười không chịu tìm cách chữa lấy hay sao?

(Vie et Sanlé) Cô Bảo Vân dịch

LU'Ơ'M LẠT

Bắc đầu bội tinh

HUY CHƯƠNG Bắc đầu bội tinh do Nữ-phủ-hà đã nhất lập ra để thưởng các quan quân và các viên chức (do đạo luật ban hành ngày 19 Mai 1909). Ông thống-lĩnh đứng đầu hàng Bắc đầu bội tinh, dưới có một ông tổng tài do quốc trưởng cất cử và một ban thẩm vấn gồm mười nhân viên. Bắc đầu bội tinh chia ra làm năm hạng: đệ ngũ (chevalier) đệ tứ (officier), đệ tam (commandeur) đệ nhị (grand officier) và đệ nhất (grand croix). Huy chương Bắc đầu bội tinh là một ngôi sao năm tia kép, trên có một vòng hoa chẻ và laurier. Sao ấy, mạ vàng, và bằng bạc khi ở Ngũ hạng Bắc đầu, bằng vàng khi ở các hạng trên. Đường kính của Tam hàng Bắc đầu to hơn của các hạng khác. Ngũ hạng Bắc đầu, dính vào một cái bằng đồ nôi vắn, và gắn ở ngực phía bên trái; Tứ hàng, cũng cái bằng ấy, nhưng có thêm một bông hoa hồng nhỏ. Tam hàng, bằng đeo vắt qua cổ như ca-vát. Nhị hàng, phía bằng bên phải có đính một đồng tiền hình sao năm cánh; một đồng tiền hình sao năm cánh khác. Nhất hàng, có cái bằng toàn bằng bạc, lại kèm cả dây chương của đệ Tứ hàng. Nhất hàng, có cái bằng lớn vắn đồ, quàng trên vai phía bên phải qua ngực, và phía dưới có đính một cái chỉ thập như của Tam hàng nhưng to hơn. Về phía ngực bên trái lại đeo thêm một đồng tiền năm cánh giống của Nhị hàng. Binh lính hay quan chức bán y phục thường, chỉ đeo có cái bằng hay cái hoa hồng; bằng đồ thay cho Ngũ hàng, hoa hồng đồ thay cho Tứ hàng, cũng hoa hồng ấy kèm cái bằng bạc nhỏ thay cho Tam hàng, bằng bạc và vàng thay cho Nhị hàng, bằng vàng thay cho Nhất hàng.

(Marianne)

nhieu vợ thường là một luật lệ (Phi châu, một số đồng các đảo nhỏ ở Úc châu (Polynésie), đảo Mả-lai. Bắc Mỹ, Nam Mỹ, Ấn-độ, Á-châu phía bắc). Nhưng nhiều đàn vào mình đã theo tục ấy, như người Hébreux chẳng hạn. Những đàn theo đạo Hồi vẫn giữ tục ấy. Ngoài dân theo đạo Hồi ra, ở khắp mọi nơi tục lấy nhiều vợ đã nhường bước cho tục lấy một vợ. Dạy có người theo đạo Mormons ở Sê-lê châu Mỹ coi tục lấy nhiều vợ như một sự tiến bộ và đã theo tục ấy.

(Marianne)

Tò mò...

NGƯỜI ta biết bao nhiêu thú! Nhưng chẳng hạn người ta có biết rằng những bút tích viết bằng mực thường ngày nay trong trăm năm nữa không thể đọc được; rằng người ta tính được 30.000 lần động đất mỗi năm mà chỉ có độ năm mươi lần có tác hại đối chửi; rằng một cây số vuông nước biển, tùy theo tầng miền, có chứa tới từ 32.000 đến 64.000 cân vàng; rằng số trẻ em chết mỗi năm 4.000 vạn đứa dính lại với nhau; rằng móng tay người ta mọc mỗi giây đồng hồ được 0,000.000.000 phần thước; rằng những cách xếp đặt những con số trong lối tính dominos (một lối chơi của tây bằng quân súc sắc) được tới 281.523 triệu 211.840 cách; và dân số trên trái đất ngày nay là gần hai nghìn triệu (Á châu 1.103 triệu; Âu châu 506 triệu; Mỹ châu 252 triệu; Phi châu 142 triệu và Úc châu 9 triệu).

Không còn có gì chóng quên hơn là cái khoa học tò mò và vô ích ấy.

(Marianne)

Sửa lại lịch

LỊCH của đức cha Grégoire (đức cha Grégoire XIII sửa lại lối lịch Julian năm 1582, tức là thứ dương lịch của ta ngày nay) hiện nay ta dùng có nhiều chỗ khuyết điểm: những chỗ bất tiện ấy rất nhiều và không được dùng làm.

Và cũng không có thể làm một thứ lịch thật đúng được, vì ngày và năm là những thời độ không thể lấy một con số chung nào để đo lường cho đúng được; ta đã biết thời hạn một năm là 365 ngày và 2422 phần ngày hay là 365 ngày 5 giờ, 48 phút, 46 giây. Vì lẽ đó, lịch ta dùng ngày nay, cứ 3200 năm thì lại chênh đi mất một ngày, giữa năm theo mặt trời và năm của dương lịch. Nhưng những điều dự định sửa lại cho lịch đúng hơn không mấy ai chịu nhớ tới, vì không có điều gì ích lợi trong 2000 hay 3000 năm nữa.

Trái lại, về sự sửa lại cách chia một năm ra từng thời hạn không đều thì dễ thì hành hơn.

Ủy ban sửa lịch của hội Thiên văn học quốc tế cũng nhận những điều sau này: dùng một thứ lịch nhất định là 52 tuần lễ công với 1 hay 2 ngày ngoài và chia 364 ngày ra làm 4 phần 91 ngày một, tức là 2 tháng 30 ngày và một tháng 31.

Việc sửa lịch ấy có thể rất có ích lợi, nhưng thiết tưởng khó áp dụng, vì phần đông công chúng không hoan nghênh lắm, nếu không phải đổi hẳn.

(Marianne)

Những cây bút diên công

CUỐN sách Grandeur et décadence de César Birlotteau của Balzac, viết và sửa lại mười lần trong hai mươi năm. Victor Hugo hồi trẻ viết cuốn Bag-Jugal trong hai tuần lễ. Goethe viết cuốn Werther trong một đêm. Và Alfred de Musset làm trong và phứt bài thơ bất tử Rhin Allemand.

(Marianne) M. dịch

Tục lấy nhiều vợ ở thế giới

TỤC lấy nhiều vợ có nhiều nguyên do trong đó nhiều giống người có tục cấm vợ chồng ở chung cho đến khi con thời bú; ý muốn có nhiều con cái do nhiều trường hợp xã hội, v. v. Trong những dân tộc hậu tiến, tục lấy



THẦY: - Đây là chữ chi? TRÒ, cũng đáp - Đây là chữ chi.

PHÒNG TÍCH

1 là cơm no rượu xây với ham tình giục (nên bị bệnh gọi là 2 là ăn no đi ngủ, hay ăn no đi tắm ngay (Phòng-Tích

khí đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng tức bình bịch. Khí ăn nóng rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng ở: hần, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mới mới, hần bã chần tay, bị lâu năm sắc mặt v.ing, da bụng vàng. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một hai liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bộn nóng 0p20 Liều hai bộn óng 0p40

VU-HÌNH-TAN An tác kim tiền năm 1926 178 bis Lachtray HAIPHONG Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI; AN-HA 13 hàng Mã (Cauire) HANOI Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal-HAIPHONG Có linh 100 Đại-lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KY và CAO-MIÊN, LAOS

CUỘC ĐIỂM BÁO

Phụ Nữ tuần báo

Kỳ trước, chúng tôi nói mừng trong làng báo thêm được hai tên lính mới, là Thời Vụ với Nam Cường. Giờ lại có một tờ báo Phụ Nữ nữa ra đời; là Phụ Nữ tuần báo (1) của cô Nguyễn Thị Thảo.

Bấy lâu làng báo vắng tiếng oanh, từ cuối cùng Việt Nữ đã im bặt từ bao giờ. Mong rằng tiếng Phụ Nữ tuần báo sẽ trong trẻo và êm du hơn tiếng của Việt Nữ, đúng có lời nhai như một bà già. Hay lại là tiếng đời khác đi của dân ông?

Trong bài phê lo:

« Chúng tôi chỉ dám hi vọng rằng; đi được một bước đường, thấy được một điều lạ, làm được một việc hay, gặp thêm được một người bạn hướng ứng công việc của chúng tôi, và cùng chúng tôi nuôi một hy vọng ».

Một người bạn... Còn gì hơn bằng. Chúng tôi chúc cho cô phụ nữ chúng gặp được người tri kỷ.

Bánh chưng và tổ quốc

Tờ báo Nam cường ở đâu cũng trông thấy tổ quốc, cả ở trong bánh chưng:

« Vậy phàm người Việt-nam, chớ nên bỏ bánh chưng. Trong khi ăn bánh chưng nên nhớ đến quốc tổ, và nhận thấy bản ý của quốc tổ, lại suy ý ra mà bảo tồn quốc túy, phát dương quốc hoa, tôn trọng quốc hĩa để giữ lấy quyền lợi cho dân cho nước ».

Ấy đó. Bánh chưng có quan hệ với tổ quốc, quốc hồn, quốc túy, quốc hoa như thế đấy, chớ không phải chỉ có nhân mỡ, đậu, hạt tiêu và cá củống như chúng ta thường hiểu mà thôi đâu. Ấy thế mà từ xưa đến nay người thường chúng ta vẫn ăn bánh chưng mà không biết gì cả.

Vật tế này, trước khi ăn bành chưng, ta phải trịnh trọng nhớ đến tổ quốc thì ăn mới ngon. Mà rồi có lẽ còn may được kim khánh, kim tiền nữa.

Chắc ở bên tòa soạn Nam Cường chắc nào cũng có bánh chưng. Và ông Đông cũng nhân tiện tòa soạn chỉ ăn tổ bành chưng mà thôi. Để cho không những óc nhớ đến tổ quốc, mà bụng cũng đầy tổ quốc nữa.

Báo Nam Cường với cụ Phan-sào-Nam

Trong trang phụ trương, có đăng một bài thơ bát cú của cụ Phan sào Nam viết mừng báo Nam Cường.

Người ta biết nhiều về những sự mừng như thế. Bất cứ một tờ báo nào mới ra đời, cũng cố đăng cho được một bài của cụ Phan, nói là viết để mừng.

Nhà tri sĩ ấy bây giờ là cách để người ta quảng cáo cho mình, người ta lợi dụng tiếng tăm của cụ cho những việc không có một chút gì là thành thực. Đã bao lần chúng ta đọc những bài như thế rồi.

Thật đáng buồn cho cụ Sào Nam. Nhà tri sĩ muốn trốn mình bên Sào Hương, muốn im hơi lặng tiếng, người ta cũng không để cho cụ yên!

Thần nông?

Báo Công Luận (Saigon) có đăng một tin rất lạ sau đây:

« Ban Tổ chức cuộc lễ kỷ niệm Thần nông, sau phiên nhóm hôm thứ tư 9 Février rồi, đã nhất định một cuộc thi về một bức phác họa Thần nông ».

Tranh gửi ngay tới cho ông J. Marial, Hội trường phòng Canh nông cho lời ter Mars thì hết hạn ».

Thì về ông thần nông? Để làm gì, và về thế nào?

Các họa sĩ có lẽ nóng đầu cũng không biết vẽ hình ông Thần Nông ra sao. Chỉ bằng cứ vẽ ngay ông Nguyễn công Tiểu quách!

Thạch-Lam

1.) Tòa soạn và trị sự số 7 Hội-vũ Hoàn

Trong số sau:

Tiến ông Táo lên trời

của TẤN ĐÀ

Sắp xuất bản:

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

của TỬ LY

THƠ THƠ

Tập thơ đầu của XUÂN DIỆU

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

TIN VĂN...

VĂN của LÊTA

PHIÊN THỰC!

Lần này không biết là lần thứ bao nhiêu, Lêta bị mang tiếng với các bạn gái.

Lại mang một tiếng tệ hại hết sức: là không ga-lăng.

Một cô (xin đầu tên) trong bức thư gửi kèm mấy bài văn, trách Lêta rằng:

— Ông tệ lắm, đối với người đàn bà, ông không nhân nhượng bao giờ... Ông chớ viết văn thơ cho phụ nữ... Ông không... ga-lăng với chúng tôi hay sao?

Chỉ một câu này (nói riêng với cô gửi thư cho tôi) cũng đủ cho tôi tin rằng « cô » hẳn là một cậu tinh nghịch.

Nhưng đó là chuyện khác.

Bây chỉ xin nói đến cái chuyện đã làm tôi phiền.

Tôi không... ga-lăng? Có lẽ nào? Vì tôi biết rằng galanterie là đức tính của một người nhã nhặn. Tiếng An-nam ta dịch là nịnh đầm và tôi định là nịnh đầm bà.

Nhưng... như tôi đã có lần phân giải rồi, đàn bà chỉ đáng nịnh về mặt nhan sắc. « Khi đàn bà còn ở trong phạm vi đàn bà thì ta cứ khen, cứ nịnh mà đi! Họ có quyền được nghe và ta có quyền được nói dối ».

Còn khi đàn bà đã cầm bút, đã viết báo, đã in sách... thì họ đã là văn sĩ, không nhiều thì ít; đối với

họ tôi cứ thẳng tôi nói: miễn có, tôi để trong lòng.

Một nhà viết kịch đáng yêu, sự nhà nhện cũng ngang với tài hoa, một bữa đọc văn của một cô bạn sắc đến hồi ý kiến. Anh trả lời:

— Thưa cô, cô đánh phán rất khéo. Cô đẹp cũng đủ rồi!

Đó là cách trả lời khôn khéo. Và cũng khôn khéo như thế, có kia hiểu ý ngay.

Về sự... ga-lăng thì báo Ý Dân chắc hẳn ga-lăng quá.

Vì cái báo không những theo ý dân, lại chiều được ý cô Bích Liên Nguyễn thị Thìn. Cô Bích Liên đáng mấy văn thơ đánh thức em.

Thơ rằng:

Sao em ngủ mãi, mãi chưa no,
Ngủ đến bao giờ, mới giẫy cho?
Tranh cạnh năm châu gào thét mãi,
Mà em giả đức cứ nằm co? (1)

Vòng dương kia đã rụng to (1)
Em ơi! trở giấc mà lo học hành.

Tiếng gà gáy đã lên canh,
Em còn ngái ngủ cho đành lòng ư?
Giấc mai đi học kẻo trưa,

Tôi chắc em có nhất định không chịu dậy đi học.

Và cũng không thể dậy được.

Hồi này rất nhiều người xuất bản thơ.

Thơ buồn, thơ vui, thơ đa tình, thơ tào vãn, thơ hùng hồn và cả thơ ghê gớm nữa.

Thí dụ cuốn «Hàn chiến trường» của Thanh Tịnh, trong đó máu me lenh lảng.

Và cuốn «Điều Tân» của Chế Lan Viên, rất nhiều đầu lâu.

Cả đến cái nhà ông Nguyễn tiểu Lãng cũng thơ.

Trong bài tựa « Ánh hương lòng » ông đã thú thực rằng ông « không phải là một nhà làm thơ ».

Nhưng ngay trong bài tựa ấy ông cứ làm thơ.

Và thơ ông ấy cũng hay ho đáo để!

Đấy này:
« Bấy lâu đã quá lắm điều »
« Bấy giờ trầm tĩnh ít nhiều họa may »
Cho biết: giữ được lời hứa khó thực.

LÊ-TA

PHÒNG VỆ KIỆU NHÀ

NGUYỄN-BÁ-CHÍ, BẠCH-VĂN-CHUYÊN (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou
HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



Lậu, Giang...

Bệnh lậu dễ lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi. Có thể sinh ra nhiều biến-chứng khác-hại: sưng bàng-quang (cystite), sưng khớp xương (arthritis) sưng thận (néphrite) kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯƠNG

131, Route de Huế, Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0,60 một hộp.
Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai dù 3 thời kỳ, có đặc trị trừ nọc trong máu và mau lành những biến chứng (symptômes) như lở loét, nổi hạch, củ đinh v.v.

Giá 0,70 một hộp.

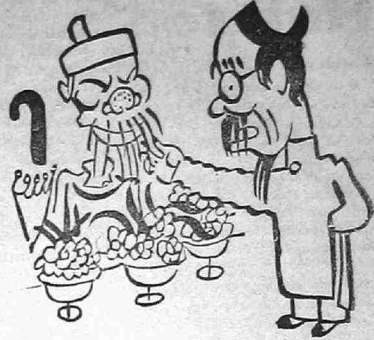
Nhận chữa khoản đàn ông đơn lẻ, trẻ con đi truyền.

HỘI UẨN HOA

PHÔNG SỰ của RIGT



Một thứ cây lạ có rất nhiều rễ.



MỘT KHÁN GIẢ CẬN THỊ - Ô! bông hoa thủy tiên đỏ, mà rễ, đen ghê!

Một nhà truyền thần bằng hoa.



Kỹ công của một nhà chơi hoa để tặng ông Virgitti.



MỘT BÀI HỌC HAY

— Cô nhân sự đi chơi giả non bộ là do ở sự muốn tiêu biểu cái chí khí quá cương và anh hùng của mình đó vậy. Xem như người Nhật thì biết. Ta nên lấy đó làm gương.

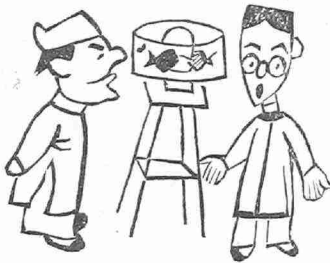


— Con chim nằm ngoài tôi dốt với cá vàng, năm nay hợp với cá vàng nên cá vàng thành cá chim.



— Kia bà, thủy tiên của bà cạn cả nước rồi.

— Ngoại hạng sao mà hoa lại xấu thế này?
— Tôi ngoại hạng từ năm ngoái kia mà



MỘT NHÀ DỰ THỊ, đến chậm — Tôi muốn bày con « chấy » này nuôi đã tám mươi năm nay rồi mà vẫn bé bằng tí tẹo.



Chuyện Mai

TIỂU THUYẾT của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

BÌNH quên hết cả cách vật qua nh mình, quên cả chị Nga và mấy cô kia, tưởng chỉ có mình chàng với Mai đứng gần nhau, và chàng tưởng như sự cảm động của chàng không thể không có ng rung động trong lòng Mai, tình yêu của chàng đã được nàng biết đến và hòa hợp.

Lúc trở về nhà, Bình đi bừa chửi, nghĩ ngơ. Chàng yên lặng một lúc lâu, rồi mới hỏi :

— Có Mai ở đâu, chị có biết không ?

Nga đáp :

— Ở gần Bạch-mai. Mẹ chị ấy có cửa hàng buôn bán ở dưới đó.

— Chị có thân với cô ta không ?

Nga mỉm cười nhìn em :

— Chú muốn tôi thân với cô ta à ?

Bình thẹn, cũng cười rồi trả lời :

— Không phải thế. Em muốn biết chị có là bạn thân với cô ta không ?

— Mai là bạn học cũ với chị đã lâu, lúc còn nhỏ. Về sau tuy cô ta đổi đi làm tính khác, nên Mai cũng thôi học theo đi. Bây giờ lại về đây, chị mới gặp hôm đi lễ tết.

Bình không nói nữa, tuy một câu hỏi mập mạp ở miệng chàng. Bình muốn hỏi xem Mai đã có bạn chưa, nhưng chàng ngập ngừng lưỡng lự, không hiểu lại sao. Chàng hỏi vặn về những cái đầu đầu :

— Mấy cô nào cùng đi với cô Mai thế, chị ?

— À, cô Dung, cô Thảo, cũng là bạn học thân với chị cả. Các cô ấy vẫn luôn luôn đến chơi nhà, chú không biết à ?

Ngừng một lát, rồi Nga nói, như trả lời hẳn câu hỏi mà Bình không thốt ra :

— Chị cũng mới gặp Mai, chưa hỏi có ta độ này làm gì ở nhà. Để hôm nào chị xuống nhà cô ta xem.

Bình vui mừng đáp :

— Thật nết. Em... em mến có ta lắm.

Nga hết một nụ cười rất có duyên, vỗ vai Bình, bảo :

— Chị cũng thế.

Hai chị em cùng nắm tay nhau thân mật bước vào nhà. Chị Nga ngồi nói chuyện với mẹ, còn Bình vào giường nằm, mở quyển truyện để dưới gối ra đọc. Nhưng những trang sách lơ dăng lơ dưới mắt chàng; Bình thấy câu chuyện không hay như mọi ngày nữa. Trí chàng vẫn lơ ở đầu đầu, và nghĩ đến Mai xinh tươi và yêu điệu trên thềm gạch, bên khóm hồng, hay đứng lại bên đường. Lòng chàng phờ phờ như gió nâng trên nước hồ; Bình thấy mình nhẹ nhàng và tâm hồn tung bồng như đàn sáo. Chàng khẽ nhắm mắt lại, để giữ lâu những hình ảnh mơ màng ấy, và ao ước một cuộc tình duyên sản lạ mà trong đó chàng là người sung sướng nhất.

Về phía Thủy - Mai, nàng không có những cái mơ mộng như thế. Trước hết, bởi vì nàng mới gặp Bình có hai lần, và tay chàng trẻ tuổi có duyên ấy khiến nàng có cảm tình. Mai cũng chưa biết rõ Bình thế nào mà để ý đến được; sau vì nàng là một thiếu nữ thơ ngây, nên dù có đem gia yêu mến ai, nàng cũng chưa dám tơ tưởng lâu đến hình ảnh người yêu ấy.

Cho nên với một cái vui nhẹ và trong sáng trong lòng, nàng từ biệt chị em bạn trở về nhà. Ngồi trên xe điện xuống Bạch Mai, nàng nhìn người, vật ở dưới đường như một quang cảnh mới. Những đồng và kèn ở tử kinh các cửa hàng lấp lánh sáng lên dưới mặt trời, các màu lộn lộn tươi hơn ngày thường; phố xá người đi tấp nập và vang động những tiếng hình như rung động lâu trong kàng khi; cả đến tiếng xe điện chạy cũng âm lên vui hoạt nghe dễ chịu. Mai mở ví da lấy tấm gương nhỏ



tròn, ngắm qua lại đôi má phấn hồng và nét môi thâm đỏ; nàng tình nghịch trông ngược quang cảnh phố trong tấm gương, và thấy những người trong ấy tựa như đi vội vàng trong một thế giới sáng láng hơn.

Gió đưa những sợi tóc mai qua mắt, khiến Mai đưa tay lên vuốt. Nàng vụt thoáng thấy cái bóng đỏ của hàng móng tay nàng, và cùng một lúc, một cái cảm giác sâu và sắc trích vào trái tim. Mai bỏ gương xuống lòng, thần thờ nhìn mấy đầu ngón tay để trên áo, móng tay bôi thuốc đỏ bóng như miếng kính trên đầu ngón tay hồng. Trước khi đi chùa, tại sao ? nàng đã có cái ý muốn đi trang thật đẹp, mang ra lộ thuốc đánh móng nàng mua từ lâu mà nàng chưa dám dùng; rồi, trông trước trông sau, sợ hãi như một người đang phạm lỗi, nàng vội vàng bôi vào các móng tay. Trong lúc đi, nàng giấu tay dưới vạt áo, thỉnh thoảng mới sẽ hé ra nhìn trộm một chút, và sung sướng thấy màn đỏ rất ầu với nước da mình.

Bây giờ nàng khẽ thò dài, lo sợ. Rút chiếc

khăn tay trong ví, nâng gió một giọt nước hoa cho ướt, rồi bắt đầu chùi thuốc ở móng tay. Màu đỏ phai dần và mất hẳn. Mai cũng tự nhiên thấy cái vui trong lòng nàng dịu đi, rồi nhạt dần, đến một nỗi buồn âm thầm như một cái bóng dâm ngoài nắng. Nàng nghĩ đến cái cảnh nghiêm khắc và lạnh lẽo của gia đình nàng; nàng không hiểu nếu không có lòng thương của mẹ thì đời nàng sẽ thế nào ? Mai rùng mình khi chỉ nghĩ đến ở chung một mình với người cha ấy, lúc nào nàng cũng thấy dang hàng hạ chửi mắng mẹ nàng. Đó là một người cha ư ? Mai không thấy trong lòng nàng một chút tình yêu mến nào đối với cha, dù nàng đã nhiều lần cố; nhưng từ lúc bắt đầu rụng dần trong tuổi trẻ, nàng đã chỉ thấy những cái se hãi, những hình ảnh tối tăm của mẹ ứa nước mắt ôm nàng vào lòng.

Mẹ nàng! Mai thấy nở ra trong thâm tâm như một bông hoa mạnh, một tình thương mến đối với mẹ. Bà mẹ, mà lúc nào nàng cũng đoán dang đau khổ và uất ức, mà tấm lòng nhân nại nhiều khi làm nàng phải phân tức, bà mẹ đối với nàng là tất cả những tình tình tốt đẹp và cao quý trong lòng nàng. Hai cánh tay gầy yếu của người mẹ dấn nhiều lần âu yếm quàng lên vai nàng lúc còn bé, và đôi mắt hiền từ đã nhiều lần nhìn sâu vào mắt nàng, như một tia nắng ấm làm tiêu tan hết những nỗi phiền muộn nhỏ mọn của người con gái.

Mai cúi nhìn đầu ngón tay; dưới chiếc khăn, màu đỏ của thuốc đã mất hết cả rồi. Nàng cười khẽ, buồn rầu, cất kỹ chiếc khăn lụa vào ví rồi ngừng trông ra ngoài. Vì mãi nghĩ, nàng đã để lâu chạp quá nhà một quả đồng dài. Một ý muốn lên đến nàng, muốn cứ đi như thế này rõ thật lâu, rồi hằng trở về nhà.

Nhưng nghĩ đến mẹ mong đợi, Mai lại bồn chồn muốn về ngay. Nàng đợi xe điện đỏ, bước xuống rồi đi ngược lên. Nàng vui mừng và cuống chân khi trông thấy cái cửa hàng con của nhà, và mẹ nàng đang ngồi soạn hàng ở trên phần. Mai chạy vội về, chụt nửa thì vội phải ngưỡng cửa, nàng phải vịn vào tường cho khỏi ngã.

Bà Nhân thấy con hồng cả đôi gò má, u yếm bảo :

— Việc gì mà vội thế? Có đi những đâu mà bây giờ mới về?

Mai đáp :

— Thưa mẹ, con lên lễ với chị Nga và bà Hàn tận trên hồ Tây. Bà Hàn có hỏi mẹ sao không đi.

Bà Nhân đưa mắt ngảnh nhìn vào trong nhà, rồi trả lời :

— Bận hàng thế này thì đi sao được.

(Còn nữa)

Thạch-Lam

NHỜ ÔNG ĐỐC LÝ VIRGITT, ÁNH SÁNG ĐÃ CÓ SÁU LÔ ĐẤT Ở NGOÀI BÀI PHÚC - XÃ

ĐỀ DỰNG NGAY MỘT THÔN ÁNH SÁNG

VÌ NGOÀI ĐÓ NĂM NĂM BỊ LỤT, KHÔNG THỂ THỰC HÀNH ĐƯỢC HẾT CÁC ĐIỀU KIỆN CỦA MỘT THÔN ÁNH SÁNG HOÀN TOÀN. NÊN ĐOÀN ÁNH SÁNG VẤN NGHĨ ĐẾN VIỆC DỰNG MỘT THÔN ÁNH SÁNG NỮA ĐẦY ĐỦ HƠN (CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI D)

*KỶ YẾU ANH SANG

CỦ MỘT TIỂU BAN DỰNG THÔN ÁNH SÁNG ĐẦU TIÊN TẠ

KIỂM ĐIỂM CÔNG VIỆC

CHƯƠNG TRÌNH SỐ 1 - LOẠI D
TỜ TRÌNH CÙNG BAN TRỊ SỰ
HỌP NGÀY 24 JANVIER 1938

Việc lập tiểu ban dựng thôn A. S. đầu tiên

(Tạo ra một cảnh xã hội mới. Dùng phương pháp khoa học để tìm tòi và xếp đặt, tổ chức)

A) CẤT CỬ TIỂU BAN T. A. S.

1. - Một đoàn trưởng (Nguyễn Tường Tam).
2. - Hai ủy viên thông thạo cách sống mới (Trần Khánh Giư, Nguyễn Tường Long)
3. - Hai ủy viên thông thạo kinh tế (Nguyễn Văn Khai, Nguyễn Văn Xuân)
4. - Ba nữ ủy viên (Trịnh Thục Oanh, Nguyễn Thị Hảo, Nguyễn Tăng Phú)
5. - Hai ủy viên thông thạo về mỹ thuật (Nguyễn gia Trí, Lương Xuân Nhì)
6. - Một ủy viên thông thạo về trang hoàng và đồ đạc (Nguyễn Đỗ Cung)
7. - Ba ủy viên kiến trúc sư (Hoàng Như Tiếp, Võ Đức Điện, Nguyễn Cao Luyện)
8. - Một ủy viên luật sư (Vũ Đình Hảo)
9. - Một ủy viên y sĩ (Trần Văn Thìn)
10. - Hai dân quê (một dân ông, một dân bà) sẽ do ban Huấn giới thiệu.
11. - Hai dân thợ (một dân ông, một dân bà) sẽ do ban Trạc giới thiệu.
12. - Hai đại biểu của chi đoàn Hải-phong và chi đoàn Nam-định.
13. - Một ủy viên thạo về cách xếp đặt vườn được (Vonillon).

Như thế, Tiểu ban T.A.S. sẽ gồm có 23 nhân viên.

B) CÔNG VIỆC LÀM CỦA TIỂU BAN T. A. S

CÔNG VIỆC CHUNG

1. - Định T. A. S. thuộc về loại nào, cho hàng người nào thuê.
2. - Định số nhà. 3. - Định điều kiện, bảo đảm của người thuê. 4. - Định cách lựa chọn người thuê.
5. - Cách thức cho thuê, cách bán.
6. - Cách đặt quần thôn. 7. - Định

quyền người thuê lúc thuê và sau khi được bán nhà. 8. - Cách xếp đặt nhà cửa về toàn thể. 9. - Định giá cho thuê từng hạng và bán trả bất tiền nhà. 10. - Định cách thức giữ vệ sinh chung. 11. - Tìm cách tránh hỏa hoạn. 12. - Tổ chức việc tuần phòng. 13. - Định lịch lễ hội chung trong thôn. 14. - Định tính cách nhà: tường, mái, thêm bằng gì?

CÔNG VIỆC RIÊNG

1. - Đường vào. 2. - Cổng chính? cổng con. 3. - Hàng rào? 4. - Ao, hồ? 5. - Sân vận động, chỗ nói chuyện. 6. - Giếng. 7. - Nhà chung (thư viên, chỗ đọc báo sách, chỗ nói chuyện, chỗ đặt máy truyền thanh) 8. Trường học. 9. - Nhà bán hàng. 10. - Nhà quần thôn. 11. - Vườn hoa chính. 12. - Bao che. Nhà phát thuốc, bán thuốc. 13. - Hộ sinh. 14. - Hàng cơm. 15. - Các hạng nhà A. B. C. Bếp, buồng tắm. Cầu tiêu A. B. C. Chỗ nuôi gia súc. Sân. Hàng rào. 16. - Các hạng vườn A. B. C. 17. - Các hạng đồ đạc A. B. C. 18. - Bãi cỏ rộng. 19. - Chỗ nuôi trẻ con. 20. - Điểm tuần. 21. - Đường lối trong thôn. 22. - Các thứ cây trồng trong thôn. 23. - Chỗ giặt chung. 24. - Chỗ đồ rác chung. 25. - Truyền thanh. 26. - Đồ đạc: hàng cơm, nhà chung, hàng bán, quần thôn, điểm, hộ sinh, bao che. 27. - Rãnh cống.

Ủy viên Ánh Sáng hay hội viên xin coi công việc này là công việc chung và có ý kiến gì hay xin cho biết.

KIỂM ĐIỂM CÔNG VIỆC BAN TRỊ - SỰ HANOI

- ##### LOẠI A - KIỂM HỘI VIÊN
- 1) Tổ chức cuộc diễn thuyết ở nhà hát lớn Hanoi ngày 16-8-37;
 - 2) Tổ chức ngày Ánh Sáng 12-12-37.

CÙNG NHƯ Ở HANOI

ĐẾN CHỦ NHẬT 20 FÉVRIER
CHI ĐOÀN ÁNH SÁNG HAIPHONG

sẽ tổ chức

NGÀY ÁNH SÁNG

ĐỀ MỜI HỘI VIÊN CHO ĐOÀN

3) Tổ chức tiệc trà ở Khai Trí ngày 21 Décembre 1937;

LOẠI B - TUYỂN TRUYỀN CHỦ NGHĨA

- 1) Tổ chức cuộc diễn thuyết ở nhà hát lớn Hanoi ngày 16 Aout 1937;
- 2) Tổ chức cuộc diễn thuyết ở nhà hát lớn Hải-phong ngày 13-1-38;
- 3) Tổ chức cuộc diễn thuyết ở sân quần Võng Cung Nam-định ngày 25-1-38.

Việc sẽ làm - Sẽ tổ chức nhiều cuộc diễn thuyết ở các tỉnh khác.

LOẠI C - GÂY QUỸ

- 1) Hạp Cinéma Majestic diễn giúp 10/7. ngày 8 Aout 1937;
- 2) Tổ chức buổi ca vũ May Blossom ngày 23 Aout 1937;
- 3) Tổ chức buổi đá bóng ngày 12-9-37;
- 4) Tổ chức buổi đấu võ ở nhà hát lớn ngày 18-9-37;
- 5) Nhà Tân Mỹ bán hàng giúp 10/7. Novembre-Décembre 1937;
- 6) Tổ chức ngày Ánh Sáng ở Hanoi ngày 12 Décembre 1937;
- 7) Hiếu G. M. R. bán hàng giúp 10/7. ngày 8 Janvier 1938;
- 8) Tổ chức tiệc trà ở Khai Trí ngày 15-1-38.

Việc sẽ làm - Mở chợ phiên vào quãng đầu tháng hạ.

Tổ chức những cuộc diễn kịch; Yêu cầu chính phủ công nhận là một hội có ích chung và cho tiền trợ cấp.

LOẠI D - DỰNG THÔN A. S. ĐẦU TIÊN

- 1) Cử một ban khảo xét về tình
2. Cử một ban xin đất ngày 20-15-37;
3. Cử một tiểu ban dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên T. A. S. (xem tờ trình về tiểu ban thôn Ánh Sáng đăng ở trên).

LOẠI E - LẬP CHI ĐOÀN

1. - Lập xong chi đoàn Hải-phong

ngày 5-1-38 ;
2. - Lập xong chi đoàn Nam-định ngày 20-1-38 ;
3. - Lập xong chi đoàn Sơn tây ngày 17-2-38.

Việc sẽ làm - Sẽ lập chi đoàn ở khắp các tỉnh miền Bắc. Sẽ lập đoàn ở Huế và Saigon nếu được phép của chính phủ.

LOẠI G - MỞ MỘT TỜ BÁO
Đã quyết định xin phép mở tờ báo ANH SANG trong buổi hội họp ngày 24-1-38. (Xem tờ trình về việc mở báo đăng ở trên dưới).

LOẠI H - BẮT ĐẦU VIỆC THAY ĐỔI NHỮNG VIỆC KHÔNG Ồ HẢ-NÓI

Chưa làm gì về loại này, (đương trả tình việc bài Phúc-xã). VIỆC NGOÀI PHẠM VI ĐIỀU LỆ (vì tình thế bất ngờ) Quyền tiên phát chân cho dân bị nạn nước lụt.

Cứ hết một tháng lại kiểm điểm những công việc làm của các chi đoàn. Trao trả tháng để hội viên được rõ sự tiến hành của hội mình.

HAIPHONG

Chương trình số 1, Loại C - Tổ chức buổi diễn kịch ngày 19-2-38.

Ủy ban phụ nữ chi đoàn Ánh Sáng Hải-phong đã thành lập

Hội 20 giờ 30, những bạn phụ nữ Hải-Phong họp lại rất đông ở hội quán hội Trí Tri để bàn lấy ban phụ nữ.

Kết quả cuộc bầu cử như sau này:

Trưởng ban: Bà Bạch Thái Tông.
Phó trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Nguyễn Nguyễn Minh.

Thư ký: Cô Đình-Thị-Đoan và cô Nguyễn-Thị-Khánh.
Ban cố vấn: Các bà: Vũ Lương, Tang Xuân An, Yên Tân, Võ Huy Cảnh, Ngô thị Hương, Nguyễn thị Chúc, Lê Văn Chân, cô Hoàng Hương Bình.

Thư ký dự khuyết: Cô Hoàng Hương Bình.

Ngày sau khi thành lập, ban phụ nữ đã bắt đầu nhận lấy việc của chi đoàn và hứa sẽ là những bạn công tác sốt sắng với các ủy ban khác và ban trị sự.

B. A. S.

Câu chuyện hàng tuần

(Tiếp theo trang 9)

không mấy thay đổi. Ông Phạm Quỳnh thượng thư cũng cái vẻ mặt ấy, cái nụ cười ấy, cũng áo dài đen khăn đóng như ông Phạm Quỳnh viết báo năm xưa vậy. Hình như thời gian cũng ngưng ở người sống sương không đọng lại dấu vết của ngày tháng phong sương vào mây mắt.

VĂN, cười — Thời gian không in dấu vết phong sương vào mắt ông Phạm Quỳnh là vì ông ấy không mấy khi ra ngoài, ngày đêm chỉ ra rả ở trong phòng thượng thư giao dịch.

TRONG — Ông ấy chẳng vừa ra Bắc chấm thi tri huyện là gì?

VĂN — Nhưng ông ấy ngồi trong cái xe ô tô hòm Pi thì phong sương bay vào đó sao được!

TRONG — Nhưng kể thì hình dáng ông ấy ngày nay cũng có khác ngày trước đấy chứ: ông ấy béo hơn nhiều.

VĂN — Đa cố nhiên!

TRONG — Sao lại cố nhiên được? Anh làm như thượng thư bao giờ cũng béo mà văn sĩ bao giờ cũng gầy. Thế ông Nguyễn tiến Lãng có béo đâu, mà ông Vũ đình Long có gầy đâu?

VĂN — Đa cố nhiên! vì ông Nguyễn tiến Lãng chưa làm thượng thư và ông Vũ đình Long không là văn sĩ.

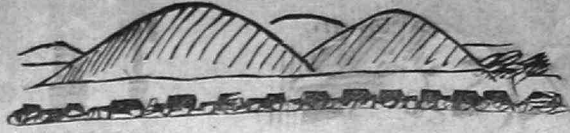
TRONG — Ông Vũ đình Long chưa là văn sĩ thì là gì? Còn ông Nguyễn tiến Lãng bây giờ chưa thượng thư nhưng rồi thế nào cũng thượng thư.

VĂN — Vậy lúc bấy giờ ông ta sẽ béo, thiết tưởng cũng chưa muộn.

TRONG — Công việc ông ta đương theo đuổi chỉ có thể làm ông ta một ngày một giây thêm mà thôi. Thành trước ông ta hộ giá Hoàng hậu ra Bắc nghe như vất vả lắm. Tôi ngắm bức ảnh ông ấy quý gói cúi đầu oai oang cao ngang mây quyền sách vàng để Hoàng hậu ký mà tôi thương ông ấy quá. Mà tôi thương ông ấy bao nhiêu tôi lại giận ông ấy bấy nhiêu.

VĂN — Việc quái gì phải thương với giận! Ông Lãng làm thế là vì chủ nghĩa quốc gia đấy thôi. Ông Lãng chỉ hầu (servir) chủ nghĩa chứ có hầu ai đâu, tuy ông ấy đóng vai một quan hầu.

Khái Hưng



Hôi Lim... hôi liếc

CHUYỀN xe hóa sang Lim trưa hôm ấy đóng đặc những người, đứng không còn chỗ nữa. Xe lừ lừ đi, chậm chạp, nặng nề, như một con chân lợn sau một bữa ăn no, thỉnh thoảng lại đứng lại phun ra một đám khói dài, rục một thời rồi lại một nhọc chạy. Đến Tờ-sơn thì một lữ, đứng thờ thờ ra phỉ phỉ, tài xế thúc dục thế nào cũng không đi nữa.

Chúng tôi đành đi bộ đến Lim. Chốc chốc, Linh lại đứng lại, nhìn quãng đường đã đi, cười cười nói nói:

— Chúng mình đi bộ thế mà khoẻ nhỉ.

Nhưng tôi nhận thấy anh ta đứng lại luôn và thỉnh thoảng lại thở dài.

Hồi lâu, đôi Lim hiện ra trước mặt. Từ chân đồi cho đến ngọn, thấy đen ngịt những người. Hai bên đường, xe ô tô đỗ thành hai dãy dài. Trên một thửa ruộng, xe đạp gác lên nhau từng đám như sừng trường nơi thao diễn lúc bình lính nghỉ tay.

Linh quên cả nhọc, huyết còi đục tôi đi nhanh. Len đến chân đồi, chúng tôi ngơ ngác nhìn: ở bên phải, là một vại có vẩn tóc, nhí nhảnh trong bộ áo tân thời tha thướt; bên tay trái, là mấy cậu bảnh bao trong bộ quần áo tây. Nhìn chung quanh không thấy bộ quần áo nâu non nào, Linh bực mình kêu lên:

— Ô hay! gái Lim đâu cả. Hay là họ hóa ra tân thời hết rồi.

Tôi chỉ lên một đám đồng trên đỉnh đồi:

— Có lẽ họ đương hát ở trên kia.

Linh tươi tỉnh hẳn, vội vàng leo lên, suýt nữa thì trượt chân ngã. Đến nơi, vừa thở vừa nhìn một cách cẩn thận: đám đồng ấy chỉ là một đám cỏ lồi, mà chúng quanh, chúng tôi lại thấy nhan nhản mũ tây với mái tóc lệch chường.

Bỗng chúng tôi thấy ô ven đồi một bọn công tử đứng xúm quanh một chiếc khăn mờ quạ. Nhưng thay vào tiếng hát, là tiếng kêu. Bọn công tử không tìm được cách gì đùa khác là òm, rồi hò, rồi vật một cô con gái không may gặp họ. Họ quên mất cả sự giáo dục, chỉ còn là một cơn vật điên cuồng.

Trông họ lúc bấy giờ có vẻ thêm khật như người nhện dơi đã bấy ngày trông thấy cơn. Chúng tôi chợt hiểu vì lẽ gì năm nay vắng bóng các cô gái vùng Nội-Duệ, Cầu Lim...: các cô có thể sợ voi trai Cầu Vồng, Yên Thế, nhưng không chịu được sự cợt nhả sỗ sàng của công tử cần long.

Không tìm được gái Lim đứng hát trên đồi, chúng tôi đành đi tìm trai Lim vậy. Tim bọn này thì có lẽ dễ hơn, chỉ việc bước qua cửa đình là nghe thấy tiếng

họ ồn ào rồi.

Trên những cái nông, lũ ba lẽ bảy trai làng ngồi xúm một cách tự nhiên chung quanh một giỏ sỏi và một đĩa thịt gà luộc chưa chín hẳn. Họ không để ý đến chúng tôi, vì họ còn giờ bán một công việc hệ trọng: ăn cỗ. Họ ăn một cách háng hái, quả quyết và mê man như kẻ đa tình gặp người yêu.

Linh cười bảo tôi:

— Trên đồi, công tử Hà-nội thêm gái Lim thế nào, thì ở đây, công tử Lim thêm xoi như thế.

Rồi về thượng bại, Linh giao tay tôi một người đã đứng tuổi, áo the khăn lượt, dương vôi vàng véo ở mỗi phần một miếng sỏi nhỏ bằng đầu ngón tay, đập vào phần của mình. Lâm xong công việc ấy, anh chàng bỏ phần vào chèo khảm, gói lại rồi phủ áo chùng dầy, về mặt khoan khoái lắm.

Riêng Linh không lấy gì làm khoan khoái. Anh giao tay cho một cái gập, nói một mình:

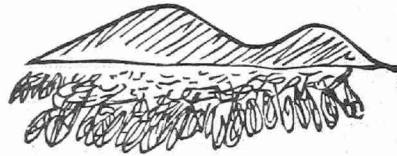
— Xe lửa lúc này thế mà khôn!

Ngạc nhiên, tôi hỏi:

— Sao lại khôn?

— Nó biết trước hội Lim năm nay không có gì, nên đến phủ Từ nó không chịu đi nữa.

Tứ Ly



Hãy gửi chữ ký, tuổi và kèm theo mandat 1\$00 về cho thầy

Ngô Vi Thiết

Nº 28 Bourin, Hanoi mà xem vận-hạn, tình-duyên, con cái, của cải, kẻ thù, người yêu . . .

Không tiếp khách tại nhà, xin gửi thư và nếu trả tiền bằng tem thì xin gửi thư bảo-đảm cho khỏi mất.

COMPTOIR COMMERCIAL
59 Rue du Chanvre Hanoi
LUNETTERIE EN TOUS GENRES
& POUR TOUTES LES VUES

THOÁT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI - HUNG

(Tiếp theo)



LƯC ấy nhà đương có khách đánh tổ tôm. Bà phán bảo bà đốc và nói to để ai nấy đều nghe rõ :

— Người với ngòm ! tưởng thế nào ! Giới ơi ! thế mà con tôi...

Bà làm như lơ lửng, dừng ngay lại, rồi quay sang hỏi bà phủ :

— Bà lớn không xoi ngũ van ?

Lương đã hiểu. Chẳng cho rằng nếu Hồng thuận lấy chàng là vì thương hại chứ không phải vì tình yêu. Lòng tự ái và tự trọng làm cho chàng chán ghét hết mọi sự, chán ghét cả Hồng mà chàng thấy làm thương trong một gia đình tâm thương.

Thế là bà phán lại một lần nữa đặc thẳng.

Nhưng Hồng cũng hiểu. Nàng hiểu tương-lai của nàng đương bị lung lay vì sự thâm độc của di ghê. Nàng vội viết cho Lương một bức thư dài tới tám trang giấy lớn, kể hết tình cảnh của mình, và cái tâm địa có một không hai của người di ghê. Nàng nhận được thư phúc đáp của Lương, trong thư Lương hứa sẽ cố ở được xứng đáng với di-tình thành thực và nồng nàn của Hồng.

Thế rồi, hằng hai tháng không nhận được tin tức của Lương. Buồn rầu, sốt ruột, Hồng không xin phép, bỏ đi Hà-nội tìm chàng. Hai hôm sau trở về, nàng bị một trận đòn đau. Ông phán vừa đánh vừa tra khảo âm-ĩ :

— Mày đã bày bạ với nó rồi, phải không ?

Hồng không đáp, khiến ông phán càng ngờ và giờ rồi vút càng mạnh. Chính Hồng có ý đề cáo ngờ vực, vì nàng cho may ra nhờ thế mà ông phán bằng lòng gả mình cho người yêu. Nàng chỉ tưởng tới một điều : thoát ly gia-

đình, dù có phải hi sinh danh dự và hạnh phúc cũng cam. Huống hồ lại chỉ vì sinh danh dự cho người mình yêu.

Ngay thứ bảy, trên báo X... có đăng bài «*H. lãng mạn*», «*H. tự do đi lại... với trai*».

II

Nhưng lần này việc quan trọng hơn nhiều: Hồng bỏ đi và biến mất chữ để lại cho cha nói mình không trở về nhà nữa.

Ít lâu nay, Hồng như người mất linh hồn. Ngày ăn xong hai bữa, nàng lại vào phòng ngủ ngồi thờ nghĩ ngợi, hay lên trên gác đứng hàng giờ nhìn những thuyền buồm nâu qua lại trên sông Tranh.

Buổi tối, tiếng còi lâu thúc dục, tiếng rao bánh giầy bánh giò lanh lảnh, tiếng cười, nói, gọi nhau om xòm của hành khách, tiếng khua vác huỳnh huých của bọn phu gạo tải hàng lên (ầu hay xuống bến. Rồi tàu đi, đèn báo hiệu từ từ xa dần. Rải rác, nhấp nhô những ngọn lửa hàng thuyền nằm ngủ trên giòng nước đen. Và róc rách vô mệnh vào bờ những làn sóng mà giường máy tàu đẩy lại.

Hồng nhìn theo, nước mắt ứa ra ướt cả hai má.

Rồi độ nửa giờ sau, chiếc tàu khác lại tới và trong một lúc lại làm huyết não cái bến yên lặng. Hồng mong mỏi vãn vợ tưởng như những lâu ấy có thể đem lại trong lòng nàng một chút hy vọng về tình duyên.

Mùa nước to, giòng sông róc âm âm, dữ dội. Có lần nàng nhớ tới câu chuyện thần sông Tranh cướp vợ ông phủ Ninh-giang. Nàng không tin có chuyện hoang đường ấy, nhưng tự nhiên nàng cũng rung mình ghê sợ. Đêm hôm đó, nàng chiêm

bạo thấy thần Tranh hiện lên với bộ mặt hung tợn như [mặt tượng Hộ pháp ở chùa. Giật mình thức dậy, nàng khúc khích cười thầm, rồi buồn rầu tự nhủ : «*Giá Lương đến đem mình đi.*»

Cái ý tưởng lãng-mạn ấy vẫn vương mãi trong tâm tư Hồng. Và một lần Hồng đã viết cho Lương một bức thư rất nồng nàn để báo cho tình nhân biết rằng nàng sẽ trốn nhà đi theo chàng. Nhưng thư ấy, trong lúc đem đem bỏ tại nhà bưu chính, Hồng lại sẽ vứt đi. Hình như nàng còn đương do dự, suy xét, chưa dám quả quyết.

Bỗng chiều hôm qua, nàng đổi hẳn tính nết. Trong mấy tháng nay, biết không có lỗi, người di ghê càng mắng nhiếc, kinh bỉ, hành hạ nàng hơn trước. Nhưng nàng mặc kệ, chẳng nói lại, cãi lại, phản nản nữa đâu. Có khi đứng nghe những lời dạy bảo nghiêm nghị của cha, nàng đưa vào khe tủ thiêu thiêu ngủ. Nàng như không cào gì nữa, không biết gì nữa, không thêm cho một sự gì ở đời là quan trọng nữa. Thấy thế, ông phán lại tức giận đánh đập nàng, nhưng ông tưởng như đánh đập vào một cái xác không hồn. Hồng không kêu khóc, không van xin, hai con mắt thần nhiên lãnh-đạm.

Nhưng chiều hôm qua, Hồng vụt khác hẳn. Như vừa có một luồng điện mạnh chạy trong mạch máu nàng, làm cho nàng trở nên điên cuồng. Àn cơm xong, bà phán gọi bảo người nhà kiêng bàn, ghé máy ra hệ đường để ngồi hỏng mắt, vì tay đã gần hết tháng chín mà tiết trời vẫn còn oi nồng như đương giữa mùa hè. Hồng đi qua nghe thấy trả lời lại rất hồn : «*Tôi không phải đây tớ có mà có sai được tôi*». Thế là hai người cùng lớn tiếng. Hồng nói những câu mà một lát, sau bình tĩnh ngồi nhớ lại, nàng cũng phải cho là quá hồn lão. May cho Hồng, ông phán vắng nhà, nếu không, nàng đã bị một trận đòn kịch liệt.

Nửa đêm ông phán về, bà phán thuật lại những sự xảy ra bằng những lời tức giận và dằn vặt. Hồng vẫn thừ và nghe rõ hết

câu chuyện om xòm của cha và di ghê. Sau cùng ông phán bảo vợ : «*Được, để mai tôi tổng cô nó ra khỏi cái nhà này. Tôi chẳng bố con gì với nó nữa. Nó bêu xấu hèn hồ tôi nhiều lắm rồi*».

Hồng nằm cắn mạnh răng lên môi dưới, nghĩ thầm : «*Thầy không cần phải tổng cô. Mai con xin từ giã cái nhà này*».

Quả thực, sáng hôm sau, Hồng lên đi chuyến ô tô năm giờ, lên Hà-nội.

Câu chuyện gia-đình nhà ông phán Trinh và y sĩ không biết rành rọt như thế. Bà chỉ rõ có một điều : Hồng bỏ nhà trốn đi. Nhưng bà sẽ thêm thắt, đại để cho câu chuyện có đầu đuôi.

Gặp bà phủ, bà không kịp chào nữa, vội nói to :

— Đây, bà lớn coi, tôi đã báo có sai đâu.

Bà phủ chẳng nhớ bà đốc đã báo thế nào, nhưng cũng khen liêu, chừng đó bà kia thuật lại ngay cho nghe :

— Vàng, bà lớn thánh thật !

— Con bé tinh nết như thế thì thế nào chẳng có ngày theo giai !

Bà phủ ghé gần lại thì thầm hỏi :

— Hồng nó theo giai thật đấy à, thưa bà lớn ?

— Vàng, nó theo giai.

— Tội nghiệp !

Bà đốc cười :

— Bà lớn có biết nó theo thẳng nào không ?

— Không.

— Cái thằng người chẳng ra người, ngòm chẳng ra ngòm dân xác đến một hôm chúng mình đánh tổ tôm ở nhà bà phán ấy mà, bà lớn không nhớ ?

— Có, tôi nhớ ra rồi.

Bà đốc lại cười, [lấy làm thích chí lắm :

— Thế mới biết con người ta lúc đã say mê nhau thì hiền lành chẳng còn sợ hãi gì nữa.

Nhưng giá cái thằng chết giấm kia đẹp gái thì đã đi một lữ, đáng này nó lại xấu như ma ấy cơ, thế mà có à cũng say mê được.

— Hay thằng ấy nó bỏ bà ma mấy ?

Bà đốc cười càng đôn :

— Bà hiền gì ! Con bé nó đi

thỏa sản thì thẳng nào tán mà
chàng chổi, cứ gì đẹp với xấu.

Bà đốc, thời còn ít tuổi có làm
kẻ săn sóc, chiều chuộng, phỉnh
phờ nên bà đã hiểu thấu cái đức
tinh thần gái và cả cái tâm lý sâu
xa của bọn đàn ông.

— Bọn chúng nó thấy gái như
mèo thấy chuột, cứ săn lùng vào.
Chuột muốn thoát chết chỉ có
cách chui rúc vào lỗ.

Bà phủ đồng đặc biệt phẩm ;
— Xét cho kỹ thì nền luân lý
A-dông minh vẫn hay. Con gái
phải ở trong gia-đình, phải đi
đỗ nghiêm khắc. Cho tự do dạy,
thế nào cũng có ngày xảy ra tai
nạn bất ngờ.

Bà đốc cười phì :
— Bất ngờ! Bà lớn tính còn
bất ngờ gì nữa. Thế thì vẫn nói
với bà lớn rằng con Hồng sớm
muộn thế nào cũng theo gia.

— Bà biết thế mà bà chẳng
báo bà phân, để bà ấy giữ gìn.

— Giữ gìn gì! Nó hư thì cho
nó chết. Với lại con bé ấy nó có
coi bà phân ra quái gì đâu. Thực
là đồ bạc bẽo, bà phân nuôi
nặng nó từ khi còn bé ngã đến
giờ mà nó xú với bà ấy chẳng
còn ra sao...

Một dịp cười the the ở cửa,
hai bà quay lại.

— Kia bà thông!
— Lạy hai bà lớn.

Người mới đến là bà Thanh,
vợ ông thư ký sở Thương chánh,
người trong Nam lấy chồng ngoài
Bắc thời « ông thông » còn làm
việc ở Saigon.

— Tôi đến đặng bà lớn, người
nhà nói bà lớn vừa đi, tôi đoán
bà lớn lại đây. Y như rằng.

Bà phủ nói :

— Bà lớn xơi nước
— Mời bà lớn.

Bà thông nay đã quen phong
tục miền Bắc rồi, chừ ngày bà
mới về Ninh-giang, mà ai gọi bà
là bà lớn như thế, bà đã giận liền,
cho là người ta mỉa mai mình.
Chỉ vì câu chuyện bà không kêu
bà phân Trinh là bà lớn, bị bà
kia bắt bẻ lại mà hai bên vẫn
hiềm khích nhau, không đi lại

chơi bời với nhau.

— Chúng bà thông cũng đến
bồi thăm câu chuyện cô Hồng.

— Thưa bà lớn, tôi nghe người
ta đồn chị Hồng con ông phân
Trinh bỏ nhà theo gái, nhưng tôi
không tin, chỉ Hồng ngoan ngoãn
thế mà lại...

Bà đốc vốn ghét Hồng, ghét
Hồng vì thân và a-dua với bà
phân Trinh, liền ngắt lời :

— Chưa ngoan đâu, chớ ít nữa
đã mới thực ngoan.

Bà phủ cười vui vẻ. Nhưng bà
thông không thuộc ca dao tục
ngữ An-nam, nên ngạc nhiên
không hiểu. Bà đốc liền đọc :

— *Không chồng mà chữa mới
ngoan.*

*Có chồng mà chữa thế gian chỉ
thường.*

Bà thông thực thà hỏi :

— Tội nghiệp! Chị Hồng có
chửa? Chị Hồng chửa hoang?

— Chưa chửa, nhưng thế nào
rồi cũng chửa!

Bà đốc quay sang báo bà phủ :

— Hay nó có chửa rồi nên sợ
bãi bỏ nhà trốn đi đấy!

Bà thông bẽn vục Hồng :

— Chẳng khi nào lại thế! Chị
Hồng là người có học thức hẳn
hoi, không lẽ.

— Không lẽ! Học đờ đang
càng bậy! Bà con lạ gì những cô
tự do dờm đời.

— Nhưng bà phân bà ấy cũng
ác nghiệp với chị Hồng lắm kia.
Ai chịu nổi được cảnh đi ghê
con chồng.

Bà đốc nguyết dài :

— Chà! đến nhà ai nhà ấy
rạng. Bình phẩm làm gì!

Bà thông phân trần với bà
phủ :

— Thưa bà lớn, chính vợ
chồng nhà tôi cũng dương chịu
cái cảnh đi ghê tai ngược. Nhà
tôi cũng ở ra người con hiếu
thảo, thì người đi ghê càng xui
xiêm thầy tôi xử tệ với chúng
tôi. Tết mới rồi tôi về tôi cho
một trận nên than...

(Còn nữa)

Khải Hưng

Làm đàn

(Tiếp theo trang 10)

Ông K. bỗng nhón Tèo, lắc
đầu, nói :

— Thế mà có a lúc giận chồng
còn quai mõm lên rằng: « Biết thế
cứ ở li Hà-nội mà làm cô dâu cho
xong! »

Quých nhìn vợ, bùi mĩi :
— Làm cô dâu chả ăn trắng
mặc trơn mà! Nó còn thích
Hà-nội lắm, cho nên lúc mới giờ
về quê, hàng tháng nó không
lên nhìn mặt con nữa!

— Không muốn để vợ chồng
Quých cãi nhau to tiếng trước
mặt khách, ông K. cho hai người
xuống bếp, với một câu dặn :

— Anh chị đừng có chửi chó
mãng mèo nữa đấy!

Va nhần thế để giấu không cho
Quých biết cái cơ chính đã đuổi
Tèo về với nó. Rồi ông thờ dài
với tôi :

— Ông đã viết về cô dâu, gái
nhây, nhà chửa! Tiêu sử các cô
đó, ông mới viết được quãng
giữa và quãng cuối! Chuyện cô
Nan và cô Tèo hay nhiều có như
hai người này nữa, là quãng đầu.
Hà-nội sẽ không mộ được kỹ nữ
ở quê nữa, nếu cho họ đủ cơm
ăn để họ có thời giờ mà họ: biết
thế nào là giá trị một người, bắt
cứ đàn ông hay đàn bà.

Ông tủm tỉm cười :

— Và lại, thằng Quých với tôi,
cũng là hai người, cũng ăn một
thứ gạo, mà sao trước đàn bà,
thì lại thật là một người cạnh
một con vật!

Tôi nói :
— Nó không biết yêu dễ mà
giữ vợ đã đành, nhưng mà nó
cũng không biết ghét, biết thù
nữa!

Ông K. lắc đầu :

— Ở cái thù của nhà quê thì lại
ghê gớm lắm! Chưa đến lúc đó
thôi. Ông hãy nghe chuyện báo
thù của một « Thằng » hầu thầy tôi
trước... Tôi có thể gọi là một
« hạn tinh » quai quỷ nhất!

(Còn nữa)

Trọng-Lang

Une Peau Nouvelle Blanche et Veloutée



— EN
3 JOURS



PREMIER
JOUR

TROISIEME
JOUR

Les "Pores

Dilatés et les

Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS!

Les fâcheux points noirs, les boutons
les imperfections, les tâches écaillés
de la peau, un teint terne, terné,
tout cela provient de pores dilatés pores
obstrués par des impuretés grasses
que ni savon ni eau ne peuvent enlever.
Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la
peau. Pénétrant instantanément dans les
pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur
Blanche (non grasse) calme rapidement
l'irritation des glandes cutanées. Elle dis-
sout et enlève les impuretés profondes des
pores et les points noirs, ramène les pores
dilatés à leur dimension normale, blan-
chit et adoucit une peau sombre et rêche.
La peau la plus sèche est tonifiée et ra-
fraichit. Les lignes de fatigue, l'aspect
fatigué et le luisant du nez sont complète-
ment supprimés. Tonic, astreinte,
nourrissant. Contient maintenant un
mélange merveilleux de crème fraîche
et d'huile d'olive prégérées. C'est pour-
quoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche,
blanchit, adoucit la peau et lui donne en
3 jours, une beauté nouvelle et indes-
criptible—impossible à obtenir autrement.
Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les
muscles du visage affaiblis, ou des
stigmates de l'âge, vous devriez également
nourrir votre peau avec du Biocel. On a
maintenant réussi à obtenir cette substan-
ce précieuse du cœur des cellules cuta-
nées profondes de jeunes animaux. C'est
comme le Biocel de votre propre peau.
La crème Tokalon (Couleur Rose) con-
tient maintenant du Biocel mélangé exacte-
ment selon les proportions voulues
pour conserver votre peau ferme, fraîche
et jeune. Appliquez-en le soir avant de
vous coucher. Succès garanti ou argent
remboursé.

AGENTS : 1 Maron A. Rochat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

HIỆU THUỐC CÓ DANH-Y NGƯỜI THỜ TRÔNG NOM
chữa các bệnh nguy cấp rất hay
Lậu nặng 5\$ nhẹ 3\$, — Thư từ, mandat gửi cho
M. NGÔ-VI-THUYẾT — 14 Poissonnerie, Hanoi



AN-THAI

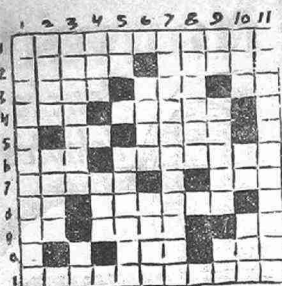
GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Nguyễn-trung-Hiệp
HANOI

??? 1936
XE KIỀU MỚI

Gấp khi gió kệp mưa đơn,
Dung xe "AN THAI" chẳng
con có gì.

Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

PHIẾU ĐUỠ THÍ
Ô CHỮ Ngày Nay



16 Cái phông thứ nhất của con người -
6) Ấc ngữ về tây Trám ra - 7) Đường
cán chừng chạc - 8) Giỏ đưa - 9) Ai
ngược? Tin tức. 11) Nam. Năm năm có hai
lần.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ KỶ TRƯỚC

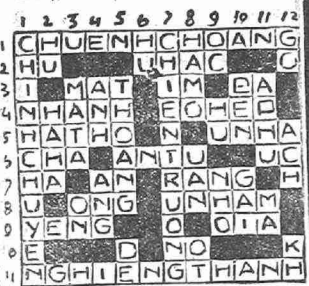
Ngang - 1) Chuyển choàng - 2) Hư,
U-hác. Ó - 3) Í. Mát. Im. Bá - 4)
Nhanh. Eo-hep - 5) Hặt bẻ. U-nhẽ - 6)
Chà. Ấn tư. Ợc - 7) Hả. An. Rạng -
8) U. Ông. U-nham - 9) Yêng. Ớ. Oi
á - 10) Ê. No - 11) Nghỉ ngơi thành.
Đọc - 1) Chỉnh chuyện - 2) Hư, Hả
há - 3) Mã-hà, Ôn - 4) Ảnh, Ang -
5) Thuông. Đé - 6) Hu - 7) Chiến
trường - 8) Hà-mô, U-hà, Ớt - 9) Ốc,
Hu, Nho - 10) Á, Đen, Gai, Á - 11)
Á-đụ, Mã-12; Go, Ach, Khoa-học. (K H)

Ngang

1) Về một không thay đổi - 2) Đến
thầy bói mà hỏi cũng không biết gì hơn
đều - 3) Khóc hay cười. Seo tàn của lại
nhé hoa. Tiếng gọi trong rừng rú - 4)
Cứ trong đó mà say. Lượng rộng. Đẻ
gạt thóc - 5) Đâu. Âu Phi chiến tranh.
Chùa tối - 6) Công chúa Chiêm thành,
về thời Trần. Linh hồn. - 7) Tiêu
huyền thấp thấp như. Cái chầu - 8) Một
loài cua. Phải đảo cả rẽ. Xung - 9) Kỳ
tên, đồng đảo. It người có một trăm.
Một địa chỉ - 10) Dùng để đan. Một
thờ hoa - 11.) Giải bày một vấn đề.

Đọc

1.) Y phục chỉnh tề - 2.) Phần tử giữ
của khoẻ phụ xa hay gia chống (xấu)
ngược cùng nghĩa) - 3) Từ hai mươi
âm lịch. Bệnh ghê sợ hay là bệnh vẩy -
4.) Hai khoa cổ. Kén đan. Lừa - 5.) Gọi



Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

- Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :
- Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages 0p09
 - Boîte de 100 copies doubles, beau papier 1.09
 - Ramotte de 100 - quadrillé multiple 0.70
 - Plumier laqué, couvercle chromes 0.90
 - Compas splanopics : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35
 - plats nickelé reversible double usage 1.00
 - plats nickelé en pochette : 3.10 - 1.63 à 0.98
 - Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.48

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG

SÂM NHUNG BẠCH BÒ

Bản ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sần, là những biểu trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thân hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì nôn nao không sinh ra được non-cháu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì đích hoàn không chí ra được tinh khí (dương không cường, nên đàn ông bị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cũ lâu hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bạch bò của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-đục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dần ngày đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trở lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Bản ông thì tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết lợi khỏi được tất cả các bệnh do thân hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiến hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ SỐ 30

Mỗi hộp giá 1p.00. Bản ông dùng thứ bạc sáp vàng ; đàn bà dùng thứ bạc sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rượu say quá, hoặc một quả, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh sần sần, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lén, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có ở mủ chảy ra thôi, không có mủ mắc hay đi lâu đùng thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc để uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh đùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phải lột phải ngoài, đau sưng rất thối, ứ tại mô mắt phát mảy đay ra - mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh da ngứa hiểm đến đầu cũng có thể cải từ hồi sinh dục. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh lỵ-cam (chancres) mau khỏi là ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p50.

NGHIỆN HƯT

Tính ngộ giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cải nhả hoàn đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Lát nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đùng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cải nhả hoàn cũng không bị đau, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước một chai một đùng, thuốc viên một hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mẩy nghìn người dùng thuốc Tính-ngộ-giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm đưa sần-mòn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tự lý phần cốt cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm học bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mủ, như đỏ, như nước gạo, nặng thì nước gạo, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng rú-cung (đầu cón) chong mặt sần tới mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đã hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bản thuốc báo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn toàn cao đan gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có hiểu hai quyển sách : Gia-Dịch Y-được và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Huế (chéu hóm) Hanoi, Téléphone 755
ĐẠI-LY : Halphong 167 Phố Cầu-Đầu; Namđinh 28 phố Bến cũ ; Huế Bađinh ; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert Ter Dakao ; Paké Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Nguyễn-văn-Nhĩa ; Hảiđương Quang-Huy ; Tuy-Hòa Tân-Thành ; khắp năm Baclieu Trang-hiếu-Nghĩa ; Long-Xuyên Hữu-Thái ; Mỹ-Tho Mông-Hoa ; Cánhtrung Nguyễn-văn-Nhĩa ; Hảiđương Quang-Huy ; Tuy-Hòa Tân-Thành ; khắp năm ở trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-ly ; những nhà báo có tin nhiệm đều có bản thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua đây cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách lĩnh báo giao ngay.

Viên Đông Lập Bòn

Hội Đông-Pháp với danh vốn 4.000.000 phẩy lạng, mỗi phần tư đã góp rồi.
 Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419
 Món tiền lưu trữ: 858 550p74

Tính đến ngày 31 Décembre 1935 để hoàn vốn lại cho người đã góp
HỘI ĐÔNG-PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BÓN
TỔNG NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BÓN
 GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

TỔNG CỤC ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON
 31 PHS Paul-Bert - Gđay số 831 68, đường Kinh-Lập - Gđay số 21.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng Décembre 1937) là: **776.254.70**

KỶ SỔ SỐ THỨ NĂM MƯƠI TƯ Những số trúng ngày 27 JANVIER 1938
 số hồi chín giờ tại số Quản-ly ở số 63, đường Kinh-Lập (Bd Charner) Saigon
 Do ông Honoreau, đốc học trường Richaud ở Saigon chủ tọa, ông Pierre Vidal
 ông-sư tại số Hòa-xã Đông-Dương và Bác-sĩ Trần-kim-Quan ở Saigon dự-tọa.

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
TARIF "A"	
Những số đã quay ở bán xe ra: 2670-950-555 2890-963-1234-2834-821-2640-75-1745-1081-2370-76-2685.	
26.640 M. Lê văn Can, Nghiệp chủ ở Ba Phước, Centre (phiếu 400p)	400\$
27.075 M. Nguyễn văn Huyền, Buôn bán ở Quận Phương Trung, Hải-hạ, Na-dinh (phiếu 400p)	400.
31.745 M. Rochon, Sở Thương-chiến, Saigon (ph 400p)	400.
38.370 M. Vũ viết Sâm, Phu Quy, Bành Điền, Quangngai (phiếu 400p)	400.
41.685 Phiếu này chưa phát hành.	
ANCIEN TARIF	
Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn hội phần	
Những số đã quay ở bán xe ra: 18119-29560.	
18.119 M. Lai đuc Ham, 43 phố Sadi Carnot, Haiphong (phiếu 200p)	1.000.
59.563 Phiếu này chưa phát hành.	
Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn	
Những số đã quay ở bán xe ra: 2921-73-2824-1131-735-269-401-1033-1191-2079-2030-1034-1137-2115-300-746-1180-2709-246.	
8.824 M. Robert Corna, Sở Thương-chiến, Namdinh (phiếu 200p)	200.
12.735 Mme Phạm thị Thanh, Hôte, Công-An, Hưng-Kỳ Nbatrang (phiếu 500p)	500.
22.033 M. Nguyễn Trung, C/o M. Quang học Đền Sanh, Hảiang, Quangtri (phiếu 200p)	200.
Lần mở thứ ba: Khôi phải đồng tiền tháng	
Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá cả ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền cả ở cột thứ hai.	
Những số đã quay ở bán xe ra: 2673-1695-2235-180-275-546-120-674-2804-2733-1984-2077-946-2359-284-1056-557-2066-1067.	
12.284 M. Lê văn Thịnh, Sếp ga Port Redont, Quangyên (phiếu 200p)	200p00 110p20
55.067 Phiếu này chưa phát hành	

Khi trúng số thì chủ về cử việc giao lại cái về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
 Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 Février 1938, hồi 9 giờ sáng tại số Tầng-cục ở số 32 phố Tráng-Tiền (Paul-Bert) Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
 Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tát?
 Các ngài nên mua ngay thứ **"TITRE A"** của bản hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lĩnh 50% về tiền lời
 Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình rúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về

Ngoài số tiền vốn đã góp vào chỉ về còn được hưởng thêm tiền lợi của ngân hàng tăng lên	Ví dụ: góp mỗi (một số vốn có thể định tháng 50\$ để gây (ít nhất là	12.000\$ 8.000. 4.000. 2.000. 1.000. 400.
Hơn 40 TRIỆU đồng bạc	20. 10. 5. 2.50 1.	
số tiền vốn của các người vào hội ở xứ Đông-Dương		

Hội cần dùng nhiều đại lý có đủ tư cách

MỘT PHƯƠNG LẬP BÓN

cố bảo đảm, chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vẻ mới cách thức P mà

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư bản chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916
 Vốn đã đóng tất: 1 triệu lạng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
 Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI
 Hãng chính ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau - SAIGON
 Số thương mại Saigon 20

giúp cho qui ngài định gây ra số vốn:

400 \$ mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$ mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500 — — — 1 25	5.000 — — — 12 50
1.000 — — — 2 50	6.000 — — — 15 00
1.500 — — — 3 75	8.000 — — — 20 00
2.000 — — — 5 00	10.000 — — — 25 00

Vẻ này được lĩnh vốn mục-dịch (từ 400\$ tới 10.000\$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu về không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

HỘI BẢO DẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vẻ tiết-kiệm cách thức P được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vẻ, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu về trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VẸ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

ĐÔI CHỦ ĐỀ DÀNG, khỏi tốn hao róc ròi chi hết.
 CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.
 ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc về.
 ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn.
 ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỜI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiện.
 ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VỐN hoàn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 Décembre 1937.	455.000\$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vẻ ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần	65.000\$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VẸ TIẾT-KIỆM

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Số vốn đã đóng tất cả: 1.700.000\$
 Động-sản và bất-động-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936
2.339.121 \$ 43

Mua vẻ hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

CHI NGÀNH (SAIGON, 25, đường Chaigneau
 HANOI, 8th, phố Tàng-bi
 và nơi Đại-ly khắp cõi Đông-Pháp

Muốn được mạnh khỏe, không
gì hơn là dùng rượu Cognac

MARTELL



Đại lý độc quyền
L. Rondon et C^o L^{td}



CON ĐÀN CON ĐỒNG VÌ AI ?

Vợ chồng tôi làm bạn với nhau đã hơn mười năm mà sự sinh
nở rất chậm, sinh cháu nào bỏ cháu ấy, thực là buồn giàu
khôn xiết. Chúng tôi thiết nghĩ có của mà chẳng có con cũng
buồn, ngày đêm chúng tôi chỉ còn biết cầu giờ khấn phật
cho được vài mụn cháu để khuấy khòa trong lúc xa nhà xa
cửa. Chúng tôi hết cầu tự đền này, cúng vài phù kia mà vẫn
không được như ý nguyện, may thay cách đây hơn một năm
(1936) tôi nghe danh có một nhà tiên tri rất rôi, có thể bảo
cho tôi biết mọi nhẽ đi lối hạnh phúc, tôi bèn viết thư lên yêu
cầu tiên sinh chỉ dùm, tôi chỉ gửi có lên tuổi của tôi và vợ

tôi. Cách được vài hôm tôi nhận được những lời chỉ giáo của tiên sinh. Trong đó tiên sinh
có khuyên tôi nên thay cái giường nằm từ khi chúng tôi lấy nhau đi, và tiên sinh có giầy
rằng nếu vợ tôi thụ thai về ban ngày thì mới nuôi được. Tôi cũng chưa tin, sau đó được
chín tháng hơn thì vợ tôi sinh cháu gái, và đến năm nay sinh luôn cháu gái, từng ấy thì
giờ cũng đủ cho tôi nghiệm lời của tiên sinh là tiên thánh. Vậy nay có vài lời bá cáo
để giới thiệu cùng bà con trong khắp xứ Đông-Dương nên mau mau gửi chữ ký lên
minh, tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ) chỉ có ? háo một quẻ mà ta có thể rõ hết ngọn nguồn.

Xin cứ đề : **Professeur KHÁNH SƠN** — 36 Jambert, Hanoi.

Nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư báo đảm cho chắc

M. Hồ Văn Đào

Ex : comptable mine Hongay